

Số: /BC-ĐGS

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Tình hình thực hiện một số dự án đầu tư công được bố trí kế hoạch vốn năm 2022 và dự án sử dụng vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, nhất là các dự án trọng điểm dự kiến hoàn thành trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện một số dự án đầu tư công được bố trí kế hoạch vốn năm 2022 và dự án sử dụng vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, nhất là các dự án trọng điểm dự kiến hoàn thành trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh;

Đoàn giám sát đã xây dựng kế hoạch giám sát¹, đề cương yêu cầu 18 đơn vị xây dựng báo cáo², tổ chức khảo sát thực địa 07 công trình của 05 dự án³; giám sát trực tiếp đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ đầu tư của 07 dự án đầu tư công, nhà đầu tư của 04 dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách Nhà nước.

Căn cứ kết quả giám sát, Đoàn giám sát báo cáo HĐND tỉnh như sau:

Phần thứ nhất

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

I. TÌNH HÌNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

Giai đoạn 2021 – 2025, tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Lạng Sơn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là 18.580.107 triệu đồng, trong đó: vốn ngân sách trung ương (NSTW): 11.920.407 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương (NSDP): 6.659.700 triệu đồng; được HĐND tỉnh phê duyệt: 20.263.497 triệu đồng, trong đó: vốn NSTW: 12.418.097 triệu đồng (tăng 4,17% so với kế hoạch trung ương giao⁴), vốn NSDP: 7.845.400 triệu đồng (tăng 17,8% kế hoạch Trung ương giao). Tổng số dự án trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 là 1.024 dự án gồm: 45 dự án vốn ngân sách Trung ương; 979 dự án vốn NSDP (188 dự án cấp tỉnh quản lý, 791 dự án cấp huyện quản lý).

¹ Kế hoạch số 581/KH-ĐGS ngày 22/6/2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh

² UBND tỉnh; các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Tài Nguyên và Môi trường, Tài chính, Y tế; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn; UBND các huyện: Bình Gia, Cao Lộc, Lộc Bình, Bắc Sơn UBND thành phố Lạng Sơn; 04 nhà đầu tư của các dự án ngoài ngân sách nhà nước: Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến gỗ tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam; Dự án Trang trại chăn nuôi lợn (heo) công nghệ cao Nam Hương 2; Dự án xây dựng Khu dân cư N20; Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mô, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

³ Dự án cải tạo, mở rộng đường Bà Triệu (đoạn Lý Thái Tổ - Nguyễn Đình Chiểu); Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung Tâm Y tế tuyến huyện tỉnh Lạng Sơn; Dự án Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh; Dự án Cải tạo, nâng cấp Trường cao đẳng nghề Lạng Sơn (phòng học + KTX); Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mô, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

⁴ Dự kiến vốn ODA tăng 560.808 triệu đồng tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND tỉnh

II. TÌNH HÌNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Hiện nay, toàn tỉnh có trên 400 dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (dự án ngoài ngân sách) với tổng vốn đăng ký đạt gần 50 nghìn tỷ đồng. Trong giai đoạn năm 2015 trở về trước, toàn tỉnh có 300 dự án đầu tư, trong đó: 240 dự án đã hoàn thành đầu tư đi vào hoạt động (tỷ lệ 80%), 35 dự án đang triển khai chưa hết tiến độ đăng ký (tỷ lệ 12%); 15 dự án chậm tiến độ, đã hết thời hạn đăng ký (tỷ lệ 5%); 10 dự án đã được chấm dứt hoạt động (tỷ lệ 3%). Giai đoạn từ năm 2016 đến nay có 187 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đang còn hoạt động, trong đó: 75 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động, tương đương 40%; 72 dự án đang triển khai, chưa hết tiến độ đăng ký (hoặc đã hết tiến độ, nhưng được cấp có thẩm quyền điều chỉnh tiến độ thực hiện), tương đương 39%; 40 dự án chậm tiến độ và đã hết thời hạn đăng ký tại quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, tương đương 21%.

Năm 2021 toàn tỉnh có 67 dự án được quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (26 dự án mới, 41 dự án điều chỉnh); Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 67 dự án (26 dự án mới, 41 dự án điều chỉnh). Trong tổng số 67 dự án, có 08 dự án không thuộc đối tượng quyết định chủ trương của UBND tỉnh, 59 dự án UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư. Tổng vốn đăng ký các dự án đầu tư mới 3.498 tỷ đồng, các dự án điều chỉnh đăng ký điều chỉnh giảm 400,7 tỷ đồng.

Năm 2022, quyết định chủ trương đầu tư 20 dự án (12 dự án mới, 08 dự án điều chỉnh); cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 12 dự án (trong đó 01 dự án mới, 11 dự án điều chỉnh) không thuộc đối tượng phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư. Tổng vốn đăng ký các dự án đầu tư mới là 1.539,3 tỷ đồng. Giảm 10 dự án, giảm tổng vốn đăng ký 1.697,4 tỷ đồng so cùng kỳ năm 2021; các dự án điều chỉnh đăng ký điều chỉnh giảm 235,06 tỷ đồng.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, cấp mới chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đầu tư 07 dự án, tổng vốn đầu tư 2.027 tỷ đồng (số dự án được cấp bằng cùng kỳ năm 2022, tuy nhiên tổng vốn đăng ký tăng 1.821,1 tỷ đồng); điều chỉnh chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đầu tư 21 dự án, số vốn tăng thêm 53,53 tỷ đồng.

Phần thứ hai KẾT QUẢ GIÁM SÁT

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

A. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND tỉnh đã chủ động trình HĐND tỉnh ban hành đầy đủ các nghị quyết theo quy định của Luật Đầu tư công, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. Hằng năm, ban hành cơ chế điều hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện giải ngân vốn đầu tư công; thành lập Ban Chỉ đạo, cơ chế điều hành và danh mục các dự án trọng điểm. Năm 2023 công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai kế hoạch vốn đầu tư công của UBND tỉnh có nhiều đổi mới, quyết liệt, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ

đạo thực hiện công tác bồi thường, GPMB các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh (Ban chỉ đạo thành lập 03 Tổ công tác để hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thực hiện GPMB các dự án⁵); Trực tiếp thành lập các ban chỉ đạo, các tổ công tác⁶, ban hành quy chế, phân công nhiệm vụ, đốc đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; Hằng tháng, quý tổ chức họp kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện các dự án đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia, kết quả thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; Chủ động phân cấp thực hiện quyết định chủ trương đầu tư; ban hành chỉ thị và nhiều văn bản chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn.

UBND các huyện, thành phố đã chủ động ban hành các văn bản để cụ thể hóa chỉ đạo của UBND tỉnh; thành lập Ban Chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc tạo mặt bằng sạch cho các nhà thầu thi công theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt, quyết liệt chỉ đạo thực hiện đến bước cuối cùng của quy trình thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Các chủ đầu tư đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các dự án theo tiến độ; chỉ đạo đơn vị tư vấn khảo sát lập, trình các cơ quan chuyên môn thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các thủ tục GPMB dự án. Các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện tốt, kịp thời công tác thẩm định, kiểm tra và các nhiệm vụ khác theo chức năng quy định.

2. Kết quả phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công

Trong các năm 2021, 2022, 2023, đã giao giao chi tiết là 7.731.167 triệu đồng /8.431.167 triệu đồng đạt 91,7% kế hoạch vốn, trong đó:

- Ngân sách Trung ương đã giao chi tiết là 3.795.129 triệu đồng/4.495.129 triệu đồng đạt 84,4% kế hoạch vốn trung hạn do HĐND tỉnh giao, còn 700 tỷ đồng chưa được giao chi tiết chiếm 15,6% của dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng và một số dự án thuộc Chương trình MTQG chưa đủ điều kiện giao chi tiết. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn NSTW các năm 2021-2023 ước đạt: 3.835.955 triệu đồng, đạt 85,3% kế hoạch giao và đạt 30,9% kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Ngân sách địa phương đã giao chi tiết là 3.936.038 triệu đồng/3.936.038 triệu đồng đạt 100% kế hoạch vốn, đạt 50,2% kế hoạch trung hạn. Kết quả giải ngân các năm 2021-2023 ước đạt: 3.861.970 triệu đồng, đạt 98,1% kế hoạch giao, đạt 49,2% kế hoạch đầu tư công trung hạn.

Các dự án đã được bố trí vốn đáp ứng việc triển khai thực hiện, tuy nhiên một số dự án nguồn bố trí còn thấp... Công tác giải ngân thanh toán được thực

⁵ Tổ công tác chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, vận động thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; Tổ công tác về chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết vướng mắc về cơ chế chính sách thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, hướng dẫn tuyên truyền, vận động thực hiện công tác bồi thường, GPMB các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; Tổ công tác chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo trong thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh

⁶ Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2025; Tổ công tác đốc đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023

hiện theo đúng quy định, phù hợp với giá trị khối lượng hoàn thành.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra

Công tác thanh tra, kiểm tra đã được UBND tỉnh chỉ đạo, các sở ban, ngành quan tâm thực hiện theo kế hoạch, cơ bản kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. UBND tỉnh đã thành lập 05 đoàn kiểm tra đối với các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh⁷. Các sở, ban, ngành tham gia đoàn kiểm tra theo chức năng nhiệm vụ; các chủ đầu tư thực hiện công tác kiểm tra, giám sát dự án quy định của Luật Xây dựng và Luật Đầu tư công. Ngoài các cuộc kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch đã giao cho các sở là trưởng đoàn, lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức nhiều cuộc kiểm tra các chương trình, dự án theo chương trình công tác hằng tháng và những dự án trọng điểm, quan trọng hoặc phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc cần xem xét giải quyết⁸. Qua kiểm tra, các đoàn kiểm tra đã phát hiện, nhắc nhở, hướng dẫn và chỉ ra những thiếu sót, tồn tại trong việc chấp hành quy định về quản lý dự án đầu tư, xây dựng theo quy định hiện hành cho các chủ thể có liên quan (chủ đầu tư, nhà thầu thi công và các đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát...); đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được duyệt, phù hợp với tiêu chuẩn và điều kiện sử dụng thực tế; tháo gỡ một số các vướng mắc khó khăn về thủ tục và kiến nghị biện pháp đảm bảo chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường cho công trình; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh.

4. Kết quả thực hiện các dự án

Tổng số dự án trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 là 1.024 dự án gồm: 45 dự án vốn ngân sách Trung ương; 979 dự án vốn NSDP (dự án cấp tỉnh quản lý: 188 dự án, cấp huyện quản lý: 791 dự án). Đã có 479 dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước năm 2023 (*103 dự án cấp tỉnh quản lý, 357 dự án cấp huyện quản lý, 19 dự án ngân sách Trung ương*) đạt 46,8% số dự án trong kế hoạch. Dự kiến có 192 dự án hoàn thành trong năm 2023 (*22 dự án cấp tỉnh quản lý, 164 dự án cấp huyện quản lý, 6 dự án ngân sách Trung ương*) đạt 18,8% số dự án trong kế hoạch. Đối với các dự án khởi công mới, đến thời điểm giám sát đã thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: 41/46 dự án; còn 05 dự án chưa hoàn thiện phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa đủ điều kiện giao chi tiết kế hoạch vốn⁹. Có 05 dự án sử dụng ngân sách Trung ương chưa được trung ương giao chi tiết kế hoạch vốn, trong đó có 02 dự án chưa phê duyệt chủ trương đầu tư, dừng thực hiện¹⁰. Đến hết năm 2023, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng 671 công trình, dự

⁷ Năm 2022, thành lập 02 đoàn do Sở Kế hoạch và đầu tư và Sở Xây dựng làm trưởng đoàn, kiểm tra đối với 16 dự án đầu tư công. Năm 2023, thành lập 03 đoàn do Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải làm trưởng đoàn, kiểm tra đối với 16 dự án

⁸ Các cuộc kiểm tra tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; kiểm tra tình hình triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội năm 2023 trên địa bàn các huyện thành phố; kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các dự án trọng điểm...

⁹ Dự án Khôi phục tượng Chiến thắng 17/10 tại vườn hoa 17/10 thành phố Lạng Sơn; Bảo tồn, tôn tạo Khu di tích lịch sử Chi Lăng; Mở rộng trụ sở làm việc phòng CS PCCC&CNCH tỉnh Lạng Sơn; Dự án khu tái định cư và dân cư Quốc lộ 4B; Đầu tư camera phóng viên và hệ thống máy dựng hình chuyên dụng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

¹⁰ Dự án Tôn tạo khu di tích khởi nghĩa Bắc Sơn; Dự án Đường nối từ xã Hữu Lễ, huyện Văn Quan đến xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng.

án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chiếm 65,5% số công trình triển khai trong giai đoạn 2021-2025. Dự kiến 348 dự án hoàn thành sau năm 2023 (*Ngân sách địa phương gồm: cấp tỉnh quản lý 63 dự án, 270 dự án cấp huyện quản lý; 15 dự án ngân sách Trung ương*) chiếm 34% số dự án triển khai trong giai đoạn 2021-2025.

Đoàn giám sát trực tiếp 07 dự án đầu tư công, trong đó 03 dự án đầu tư hạ tầng giao thông, kè bờ sông; 03 dự án đầu tư hạ tầng cơ sở giáo dục, y tế; 01 dự án đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin; các dự án đều khởi công mới trong giai đoạn 2021-2026.

Sau khi được quyết định chủ trương đầu tư, các chủ đầu tư đã cơ bản thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy... đã có 04/07 dự án hoàn thành các thủ tục pháp lý và tiến hành tổ chức thi công các hạng mục theo thiết kế được phê duyệt. Các công trình dự án không bị vướng mắc trong công tác GPMB cơ bản thực hiện đảm bảo tiến độ thi công theo kế hoạch (có 05/07 dự án phải thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, trong đó có 04 dự án đang thực hiện, 01 dự án chưa đủ điều kiện giải phóng mặt bằng¹¹). Đến thời điểm giám sát có 01 dự án đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng (*Dự án cải tạo, mở rộng đường Bà Triệu (đoạn Lý Thái Tổ - Nguyễn Đình chiểu)*); 03 dự án chưa hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng. Hầu hết các dự án có khối lượng hoặc đủ điều kiện đã thực hiện giải ngân (02 dự án có khối lượng thực hiện, giải ngân tốt¹², 03 dự án có khối lượng thực hiện, giải ngân vốn đạt mức trung bình¹³, 01 dự án giải ngân thấp¹⁴).

4.1 Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường tránh ĐT.226 đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch và Khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia (Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh).

- **Khái quát chung về dự án:** Dự án xây dựng mới 02 đoạn tuyến đường tránh ĐT.226 gồm tuyến đường tránh ĐT 226 đoạn qua thị trấn Bình Gia và tuyến tránh qua trung tâm xã Hồng Phong với tổng chiều dài là 4.954,9m¹⁵; Khu tái định cư, dân cư đoạn qua thị trấn Bình Gia tổng diện tích là 11,85ha. Dự án nhóm B có tổng mức đầu tư 249.677 triệu đồng; Tiến độ thực hiện dự án: năm 2021 – 2022 chuẩn bị đầu tư; năm 2023 – 2026 thực hiện đầu tư, trong đó giai đoạn 2021 - 2025 là 160.225 triệu đồng (Ngân sách Trung ương: 79.925 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 80.300 triệu đồng) dự kiến bố trí giai đoạn 2026 - 2030 là 89.452 triệu đồng.

¹¹ Dự án kè bờ phải sông Kỳ Cùng, TPLS đoạn từ trường THPT Chu Văn An đến Cầu 17/10

¹² Dự án Cải tạo, nâng cấp Trường cao đẳng nghề Lạng Sơn (phòng học + KTX): khối lượng hoàn thành đạt 86% tổng mức đầu tư, đã giải ngân 15/15 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch vốn năm 2023. Dự án cải tạo, mở rộng đường Bà Triệu (đoạn Lý Thái Tổ - Nguyễn Đình chiểu): giải ngân đến 29/9/2023 là 116.960 triệu đồng, đạt 89,2% kế hoạch, trong đó năm 2023 giải ngân 30.872 triệu đồng, đạt 68,6% kế hoạch 2023.

¹³ Dự án Trường THPT dân tộc nội trú tỉnh đã giải ngân được 5.671/10.000 triệu đồng đạt 56,71% kế hoạch năm 2023; Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung Tâm Y tế tuyến huyện đã giải ngân 29,83/98,8 tỷ đồng đạt 30,1% kế hoạch vốn năm 2023; Dự án ĐT.226 đã giải ngân 11,2/30 tỷ đạt 37,3% kế hoạch vốn 2023

¹⁴ Dự án hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm; số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, năm 2023 giải ngân 1.900 triệu đồng, đạt 3,8% kế hoạch 2023

¹⁵ Hạng mục tuyến đường tránh ĐT.226 đoạn qua thị trấn Bình Gia gồm tuyến chính và các tuyến nhánh với chiều dài 2.649m; Hạng mục tuyến tránh qua trung tâm xã Hồng Phong gồm tuyến chính và các tuyến nhánh với chiều dài 2.306 m

- **Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các thủ tục pháp lý:** Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 25/11/2021; được UBND tỉnh giao vốn chuẩn bị đầu tư tại Quyết định số 1571/QĐ- UBND ngày 30/9/2022. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh đã chủ động, sớm hoàn thiện các văn bản phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu tư vấn giai đoạn chuẩn bị đầu tư 04 gói thầu¹⁶; chỉ đạo tư vấn lập, hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi, kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình thẩm định, được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo về trình tự thủ tục và thời gian theo quy định; UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trong tháng 8/2023; HĐND tỉnh quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trong tháng 9/2023.

- **Công tác giải phóng mặt bằng:** Đến thời điểm giám sát, Chủ đầu tư đã phối hợp cùng với UBND huyện Bình Gia, các sở ngành đăng ký nhu cầu sử dụng đất của dự án cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chỉ đạo đơn vị tư vấn thực hiện cắm cọc GPMB, trích đo giải thửa thu hồi đất, hoàn thành việc rà phá bom mìn vật nổ; hoàn thành hồ sơ trích đo thu hồi đất và được Sở Tài Nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 28/3/2023. Diện tích đất thực hiện dự án là 20,05 ha (tại thị trấn Bình Gia là 11,85ha, tại xã Hồng Phong là 8,2ha), với khoảng 166 hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng.

UBND huyện Bình Gia đã chủ động đăng ký đưa nhiệm vụ GPMB của dự án vào nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; ban hành các kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp với chủ đầu tư tiếp nhận hồ sơ trích đo thu hồi đất và hồ sơ công trình để triển khai thực hiện công tác GPMB theo các thủ tục quy định. Đến thời điểm giám sát, UBND huyện Bình Gia đã thông báo thu hồi đất với tổng diện tích là 178.055,8m² (thị trấn Bình Gia 103.382,0 m²; xã Hồng Phong 74.673,8 m²). Đã tổ chức kiểm kê, kiểm đếm khối lượng tài sản bị thiệt hại theo quy định được **48/55 hộ** gia đình trên địa bàn xã Hồng Phong; địa bàn thị trấn Bình Gia chưa thực hiện kiểm đếm do hồ sơ trích đo thu hồi đất của chủ đầu tư cung cấp và biểu thống kê diện tích đất bị thu hồi của các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng còn có một số nội dung chưa phù hợp cần chỉnh sửa, còn nhiều phiếu xác nhận kết quả đo đạc các hộ có đất đai thuộc phạm vi thu hồi đất chưa ký.

- **Kết quả thực hiện đầu tư:** Tiến độ thực hiện dự án đang chậm so với tiến độ được phê duyệt. Tại thời điểm giám sát Dự án đã cơ bản hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư, hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu đối với 10/12¹⁷ gói thầu theo quy định, còn 02/12¹⁸ gói thầu chưa thực hiện. Gói thầu thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị công trình và đảm bảo an toàn giao thông sẽ tổ chức khởi

¹⁶ (1) Khảo sát xây dựng và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; (2) Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; (3) Lập Hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; (4) Giám sát khảo sát xây dựng theo quy định tại quyết định số Quyết định số 375/QĐ-BQLDA ngày 18/10/2022

¹⁷ (1) Khảo sát, Lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình; (2) Cắm cọc giải phóng mặt bằng; (3) Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công; (4) Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị; (5) Giám sát khảo sát bước thiết kế bản vẽ thi công; (6) Trích đo giải thửa thu hồi đất; (7) Giám sát thi công rà phá bom mìn vật nổ; (8) Thẩm định giá thiết bị. (9) Khảo sát, lập phương án dự toán rà phá bom mìn vật nổ và thi công rà phá bom mìn vật nổ; (10) Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị công trình và đảm bảo an toàn giao thông.

¹⁸ (1) Quan trắc môi trường; (2) Bảo hiểm công trình.

công xây dựng vào đầu tháng 12/2023.

- **Kết quả giải ngân vốn:** Tổng kế hoạch vốn được giao 30,3 tỷ đồng, trong đó năm 2023 được giao 30 tỷ đồng. Lũy kế khối lượng thực hiện dự án đến 30/6/2023 là 11,5 tỷ đồng; khối lượng đã giải ngân 11,2 tỷ đồng /30 tỷ đồng, đạt 37,3% kế hoạch vốn được giao.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Chủ đầu tư đã chủ động triển khai các thủ tục ngay sau khi được UBND tỉnh giao vốn chuẩn bị đầu tư. Đơn đốc đơn vị tư vấn lập, trình cơ quan chuyên môn thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý về môi trường, đất đai...UBND huyện Bình Gia đã chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng của dự án.

Tiến độ thực hiện dự án chậm, do Trung ương chậm giao vốn; hồ sơ thiết kế phải chỉnh sửa nhiều lần cho phù hợp với thực tế và để đảm bảo kỹ thuật, nâng cao tuổi thọ công trình trong quá trình khai thác sử dụng, vì vậy đến thời điểm giám sát mới phê duyệt xong thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán. Việc thực hiện thủ tục pháp lý về môi trường, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chậm.

Công tác giải phóng mặt bằng còn chậm và gặp nhiều khó khăn do chưa nhận được sự đồng tình ủng hộ của người dân (nhất là ở vị trí đầu tuyến tiếp giáp với Quốc lộ 1B, thị trấn Bình Gia có 354 hộ gia đình là thành viên của Hội hiếu Phe làng Bình Gia có ý kiến đề nghị xem xét di chuyển vị trí đầu tuyến sang vị trí khác); công tác tuyên truyền vận động, phối hợp giữa chủ đầu tư và chính quyền địa phương còn hạn chế; hồ sơ trích đo chưa hoàn thiện, còn nhiều phiếu xác nhận kết quả đo đạc hộ gia đình chưa ký xác nhận của người có đất bị thu hồi¹⁹; Dự án chưa hoàn thành công tác kiểm đếm nên chưa có số liệu cụ thể về số hộ phải bố trí tái định cư. Huyện Bình Gia mới xác định vị trí dự kiến bố trí tái định cư cho dự án, nhưng hiện nay chưa được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

4.2. Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung Tâm Y tế tuyến huyện tỉnh Lạng Sơn (Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh)

- **Khái quát dự án:** Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung tâm y tế các huyện Cao Lộc, Lộc Bình, Bắc Sơn (*Trung tâm y tế huyện Cao Lộc: xây mới nhà hành chính, kết hợp điều trị nội trú 06 tầng có diện tích xây dựng 506,24 m²; cải tạo, sửa chữa Khu nhà B. Trung tâm y tế huyện Lộc Bình: xây mới Nhà điều trị nội trú 3 tầng diện tích xây dựng 521,25 m²; nhà nội trú 01 tầng, diện tích xây dựng 158,72 m² nhà đại thể 01 tầng diện tích khoảng 50m²; cải tạo, sửa chữa Nhà Khoa truyền nhiễm, tư vấn điều trị nghiện 01 tầng, diện tích 203,5 m². Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn: xây mới Nhà điều trị nội trú cao 06 tầng, diện tích xây dựng 637,35 m²; nhà chứa lò đốt rác công suất 50kg/h; cải tạo, sửa chữa sân bê tông diện tích khoảng 760m²; cải tạo, sửa chữa Nhà điều trị nội trú (Nhà B) cao 02 tầng diện tích xây dựng 1.204 m²). Dự án có tổng mức đầu tư 98.800 triệu đồng, Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển*

¹⁹ Thị trấn Bình Gia có 233/252 phiếu chưa ký, xã Hồng Phong có 42/173 phiếu chưa ký,

kinh tế - xã hội. Tiến độ thực hiện: năm 2022: Chuẩn bị đầu tư, phê duyệt và triển khai dự án, hoàn thành dự án trong năm 2023.

- **Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các thủ tục pháp lý:** Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, kế hoạch lựa chọn nhà thầu cơ bản đảm bảo theo quy định. Sau khi có Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chủ đầu tư đã thực hiện đấu thầu, lựa chọn đơn vị tư vấn lập và trình các cơ quan chuyên môn thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đảm bảo theo quy định. Dự án thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường, hiện nay Sở Y tế đang phối hợp với tư vấn lập hồ sơ theo quy định.

- **Công tác giải phóng mặt bằng:** Dự án không phải thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Trong quá trình thực hiện, Sở Y tế đã phối hợp với Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt quyết định thanh lý tài sản công (nhà chứa hệ thống xử lý rác thải tại Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc) cần thanh lý và phá dỡ để tạo mặt bằng thi công. Tuy nhiên việc thanh lý, phá dỡ chậm là một phần nguyên nhân ảnh hưởng tới tiến độ thi công dự án (ngày 09/8/2023 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1251/QĐ-UBND về việc thanh lý tài sản công là các cơ sở hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc thuộc Sở Y tế; ngày 26/8/2023 Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 1354/QĐ-UBND về việc hủy bỏ nội dung thanh lý tài sản công là cơ sở hoạt động sự nghiệp Nhà chứa hệ thống xử lý rác thải của Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc thuộc Sở Y tế tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn với lý do: Công trình Nhà chứa hệ thống xử lý rác thải của Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc đang thuộc đối tượng kiểm tra, chưa có kết luận của các cơ quan chức năng; đến ngày 25/9/2023 Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 1540 /QĐ-UBND về việc thanh lý tài sản công là công trình Nhà chứa hệ thống xử lý rác thải của Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc thuộc Sở Y tế).

- **Kết quả thực hiện đầu tư:** Dự án gồm 03 dự án thành phần, đến thời điểm giám sát kết quả thực hiện các gói thầu cơ bản đảm bảo theo tiến độ được phê duyệt, cụ thể: Gói thầu Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn khởi công ngày 23/5/2023, đến thời điểm giám sát hoàn thành công tác phá dỡ, đang thi công phần móng nhà nội trú 6 tầng; gói thầu Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc khởi công ngày 23/6/2023, đang tiến hành công tác phá dỡ công trình và cải tạo, sửa chữa; gói thầu Trung tâm Y tế huyện Lộc Bình khởi công ngày 23/6/2023, đang tiến hành công tác chuẩn bị thi công phần móng công trình.

- **Kết quả giải ngân vốn:** Dự án được giao kế hoạch vốn năm 2023 là 98,8 tỷ đồng, đến thời điểm giám sát đã giải ngân được 29,695 tỷ đạt 30,1% so với kế hoạch vốn, kết quả giải ngân vốn chủ yếu cho các gói thầu tư vấn thực hiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư và tạm ứng của các nhà thầu thi công.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Chủ đầu tư đã có nhiều cố gắng, triển khai khẩn trương các thủ tục pháp lý để kịp thời khởi công dự án sớm nhất (đến tháng 6/2023 đều đã khởi công). Tuy nhiên tiến độ thực hiện dự án chậm so với yêu cầu phải giải ngân nguồn vốn trong năm 2023. Dự án chưa hoàn thiện các thủ tục cấp giấy phép môi trường, trách nhiệm thuộc về Sở Y tế và đơn vị tư vấn. Đối

với hạng mục Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc: việc chậm tiến độ có nguyên nhân do quá trình khảo sát, thiết kế hạng mục Nhà xây mới 6 tầng chưa phát hiện được các dải đá ngầm, do đó phải tính toán lại phương án móng của công trình; việc thanh lý tài sản công Công trình nhà chứa hệ thống xử lý rác thải chậm và kéo dài, không có đủ mặt bằng để thi công ảnh hưởng đến tiến độ dự án (*Do công trình phải chờ các kết luận thanh kiểm tra, đến ngày 25/9/2023, UBND tỉnh mới có quyết định thanh lý tài sản*). Trong quá trình khảo sát lựa chọn địa điểm đầu tư hạng mục Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc, các cơ quan chưa đánh giá hết hiện trạng tài sản đã được đầu tư xây dựng (công trình nhà chứa hệ thống xử lý rác thải mới đầu tư năm 2018 nay phải phá bỏ).

4.3. Dự án Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh (Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh)

- **Khái quát dự án:** Dự án có tổng mức đầu tư 44.868,3 triệu đồng, thời gian thực hiện dự án năm 2022 – 2024 với quy mô: xây dựng mới 01 nhà lớp học cao 03 tầng với diện tích xây dựng 392m², trong đó có 09 lớp học thường và 03 phòng học bộ môn; xây dựng 01 nhà ở, bếp ăn nội trú cao 4 tầng, diện tích xây dựng 870m², quy mô đầu tư 36 phòng ở nội trú học sinh, 09 phòng ở giáo viên và quản lý học sinh nội trú, 01 phòng sinh hoạt chung cho khu ở, khu bếp và phòng ăn; Đâu nổi hạ tầng cấp điện và cấp thoát nước; sân đường lát gạch diện tích 755m² đấu nối sân với sân lát gạch hiện có. Phá dỡ 02 khối nhà cấp 4 hiện có tại trường để mở rộng mặt bằng xây dựng và sân tập cho trường, 02 nhà phá dỡ có diện tích: 980m². Mua sắm mới thiết bị bàn ghế.

- **Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các thủ tục pháp lý:** Dự án được Sở Giáo dục và Đào tạo lập và trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 18/6/2021; điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 (do thay chủ đầu tư từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh); dự án tiếp tục được điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 (điều chỉnh quy mô đầu tư và tổng mức đầu tư). Nhìn chung, Chủ đầu tư đã phối hợp với đơn vị tư vấn lập, trình cơ quan chuyên môn thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đảm bảo theo quy định²⁰; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán tại quyết định số 220/QĐ-BQLDA ngày 06/7/2022; UBND thành phố Lạng Sơn cấp Giấy phép môi trường số 3052/GPMT-UBND ngày 18/11/2022.

- **Công tác giải phóng mặt bằng:** Tổng diện tích thu hồi toàn dự án: 875 m², trong đó diện tích đất ở khoảng 467 m², diện tích đất trồng cây hằng năm khác 409 m². Tổng số hộ bị ảnh hưởng của dự án là 10 hộ, dự kiến tổng kinh phí giải phóng mặt bằng là 3.918 triệu đồng. Chủ đầu tư đã phối hợp với tư vấn thực hiện trích đo, trình Sở Tài nguyên Môi trường thẩm định và được nghiệm thu từ tháng 12/2022. Kết quả đến thời điểm giám sát đã kiểm đếm được 03/10 hộ (07 hộ không cho kiểm đếm do thắc mắc giá bồi thường, hỗ trợ về đất và nhà cửa, vật kiến trúc, đang xây dựng hồ sơ kiểm đếm bắt buộc); đã phê duyệt giá đất cụ thể

²⁰ UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 22/02/2022

ngày 21/6/2023 làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; chưa phê duyệt giá đất đối với loại đất trồng cây hàng năm khác.

- **Kết quả thực hiện đầu tư:** Dự án đã cơ bản hoàn thành phần xây thô Nhà D (ở nội trú và bếp ăn với quy mô 4 tầng; thi công lắp đặt đường ống nước chữa cháy và hệ thống dây báo cháy); đang triển khai thi công bể nước PCCC; chưa triển khai thi công Nhà lớp học 03 tầng (do vướng mặt bằng) và các hạng mục phụ trợ (sân nội bộ, nhà đặt máy bơm, đầu nối hạng tầng điện nước).

- **Kết quả giải ngân vốn:** Kế hoạch vốn năm 2023 là 10.000 triệu đồng; lũy kế đã giải ngân 12.871 triệu đồng, trong đó năm 2023 giải ngân 5.671 triệu đồng, đạt tỷ lệ 56,7% kế hoạch vốn 2023.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Tiến độ thực hiện dự án chậm, bao gồm cả việc thực hiện các thủ tục pháp lý về xây dựng, giải phóng mặt bằng, điều chỉnh dự án (dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2021, đến tháng 8/2022 mới tổ chức khởi công được gói thầu xây lắp; tháng 12/2022 mới được nghiệm thu hồ sơ trích đo; ngày 11/4/2023 UBND thành phố Lạng Sơn mới ra kế hoạch và thông báo thu hồi đất). Kết quả thực hiện công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, 7/10 hộ không chấp hành đo đạc, kiểm đếm, vì vậy phải thực hiện thủ tục kiểm đếm bắt buộc; công tác đo đạc lập bản đồ trích đo hiện trạng, xác định chủ sử dụng đất còn nhiều sai sót, khi triển khai thực hiện gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian để xác minh, chỉnh lý; chưa phê duyệt giá đất đối với loại đất trồng cây hàng năm khác.

Tiến độ thi công các hạng mục công trình còn chậm do phải điều chỉnh thiết kế; trong quá trình khảo sát, đánh giá chưa kỹ lưỡng, dẫn đến phát sinh điều chỉnh và bổ sung một số hạng mục, công việc theo đề nghị của đơn vị sử dụng, làm tăng tổng mức đầu tư, phải điều chỉnh chủ trương đầu tư. Hạng mục Nhà lớp học 03 tầng chưa có mặt bằng để thi công đồng bộ. Tiến độ giải ngân vốn 2023 còn thấp (56,7%).

4.4. Dự án cải tạo, nâng cấp Trường cao đẳng nghề Lạng Sơn, phòng học + KTX (Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh)

- **Khái quát dự án:** Dự án có tổng mức đầu tư: 45.097 triệu đồng (trong đó: 97 triệu đồng nguồn vốn ngân sách tỉnh, 45 tỷ đồng ngân sách trung ương). Quy mô xây dựng gồm: xây mới Nhà ký túc xá + phòng học thực hành: cao 04 tầng; cải tạo, sửa chữa khu ký túc xá + nhà ăn 04 tầng và 02 tầng hiện trạng; cải tạo, sửa chữa xưởng nông lâm nghiệp, xưởng cắt gọt kim loại hiện trạng; các hạng mục phụ trợ (sân nền, rãnh thoát nước, sân, đường bê tông, cây xanh, cải tạo tường rào bao quanh, đèn chiếu sáng ngoài nhà...). Thời gian thực hiện dự án: năm 2022 – 2025.

- **Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các thủ tục pháp lý:** Dự án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục về đầu tư, xây dựng, môi trường đảm bảo quy định, cụ thể: Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 25/11/2021; được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 30/3/2022, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 06/6/2022, cấp giấy phép môi trường số 56/GP-UBND ngày 03/10/2022.

- **Kết quả thực hiện đầu tư:** Đến thời điểm giám sát, dự án đã xây dựng xong phần thô, đang hoàn thiện trát, sơn, hệ thống dây điện ngầm tường, trần thạch cao; hệ thống mạng, hệ thống phòng cháy chữa cháy hạng mục Xây mới nhà ký túc xá + phòng học thực hành. Đang thi công hạng mục cải tạo, sửa chữa xưởng nông lâm nghiệp, xưởng cắt gọt kim loại hiện trạng. Chưa thực hiện các hạng mục cải tạo, sửa chữa khu ký túc xá + nhà ăn hiện trạng.

- **Kết quả giải ngân vốn:** Tổng kế hoạch vốn đã bố trí: 29,9 tỷ đồng (trong đó năm 2023 là 15 tỷ đồng). Đến 30/6/2023 đã giải ngân 29,9 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Dự án triển khai thực hiện cơ bản đảm bảo theo tiến độ đã được phê duyệt; Tiến độ thi công gói thầu xây lắp tích cực, vượt sớm so với thời gian cam kết trong hợp đồng, do không vướng mặt bằng thi công, nhà thầu bố trí đầy đủ máy móc, nhân lực, đẩy nhanh tiến độ. Tuy nhiên, còn các hạng mục cải tạo, sửa chữa khu ký túc xá + nhà ăn hiện trạng chưa thực hiện do hiện đang sử dụng, phải chờ hạng mục xây mới nhà ký túc xá + phòng học thực hành hoàn thành để di chuyển sinh viên sang mới có mặt bằng thi công. Việc lập, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công chưa đánh giá được hết hiện trạng, do đó trong quá trình triển khai thực hiện một số hạng mục phát sinh phải điều chỉnh, bổ sung thiết kế, phương án thi công... (*thay đổi giải pháp thiết kế móng hạng mục nhà ký túc xá; hạ thấp nền khu đất giữa nhà ký túc xá và phần kê xây mới; san nền sân bóng; xây mới hoàn trả 69m kê...*).

4.5. Dự án cải tạo, mở rộng đường Bà Triệu, đoạn Lý Thái Tổ - Nguyễn Đình Chiểu (Chủ đầu tư: UBND thành phố Lạng Sơn)

- **Khái quát dự án:** Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 28/9/2021; tổng mức đầu tư 143 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh. Thời gian thực hiện dự án năm 2022-2023. Quy mô xây dựng đường giao thông đô thị cấp III, chiều dài tuyến khoảng: 654m; xây dựng hoàn chỉnh công trình thoát nước, phòng hộ, gia cố và an toàn giao thông; diện tích sử dụng đất dự án là 1,4 ha.

- **Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các thủ tục pháp lý:** Dự án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về đầu tư, xây dựng, môi trường đảm bảo theo quy định, cụ thể: Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 28/9/2021; UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 25/3/2022; UBND thành phố Lạng Sơn phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình tại Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 và phê duyệt dự toán gói thầu xây dựng tại Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 03/6/2022. Dự án được khởi công xây dựng ngày 18/7/2022.

- **Công tác giải phóng mặt bằng:** UBND thành phố đã chủ động thành lập Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ban hành 145 thông báo thu hồi đất; thực hiện thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể. Dự án có tổng diện tích đất cần thu hồi là 5.181,94 m² với 157 hộ dân bị ảnh hưởng. Đến thời điểm giám sát, đã họp thông qua HĐBT phương án BT, HT, TĐC 157 hộ, đạt 100%; đã ban hành

Quyết định phê duyệt cho 153 hộ gia đình đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền 85,22 tỷ đồng (có 04 hộ không đủ điều kiện bồi thường); Đã thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 150 hộ với số tiền 80,07 tỷ đồng, cụ thể: Tuyến bên trái (từ đường Lý Thái Tổ đến đường Nguyễn Đình Chiểu): Đã bàn giao mặt bằng thi công với diện tích 1.555,34m² đạt tỷ lệ 100%, trong đó 68/69 hộ được phê duyệt bồi thường, hỗ trợ; 01 hộ không đủ điều kiện bồi thường. Tuyến bên phải (từ đường Lý Thái Tổ đến đường Nguyễn Đình Chiểu): Đã bàn giao mặt bằng để thi công với diện tích 3.543,9 m², đạt 99,5% diện tích cần thu hồi, trong đó 87/88 hộ được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (01 hộ không đủ điều kiện); 86 hộ đã nhận tiền, 01 hộ chưa nhận tiền.

Về tái định cư dự án: có 05 hộ gia đình đủ điều kiện được giao tái định cư với 05 ô tái định cư. Tại thời điểm báo cáo UBND thành phố đã phê duyệt giao tái định cư cho 04 hộ gia đình, đã giao 02 ô tái định cư cho 02 hộ gia đình²¹.

- **Kết quả thực hiện đầu tư:** khối lượng thực hiện dự án được triển khai đến 31/5/2023 là 99,475 tỷ đồng, trong đó: Bên trái tuyến: phá dỡ công trình, vật kiến trúc cũ, thi công xong cơ bản hạng mục theo thiết kế được phê duyệt. Bên phải tuyến: đã phá dỡ xong một số công trình cũ, vật kiến trúc, đang thi công các hạng mục (hào kỹ thuật, đường cống thoát nước, di chuyển đường điện trung thế) theo thiết kế được phê duyệt²²; giá trị xây lắp thực hiện ước đạt 12.041/39.679 triệu đồng, đạt 30,4% giá trị hợp đồng.

- **Kết quả giải ngân vốn:** Tổng kế hoạch vốn đã bố trí cho dự án là 131,09 tỷ đồng, trong đó năm 2023 là 45 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân đến 29/9/2023 là 116,96 tỷ đồng, đạt 89,2% kế hoạch, trong đó năm 2023 là 30,872 tỷ đồng, đạt 68,6% kế hoạch 2023 (kết quả giải ngân đến 31/5/2023 là 108,905 tỷ đồng).

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Dự án được UBND thành phố Lạng Sơn chủ động triển khai tích cực, nhất là công tác giải phóng mặt bằng cơ bản đảm bảo theo tiến độ chủ trương đầu tư. Đến thời điểm giám sát, bên trái tuyến cơ bản đã thi công xong phần cạp mở rộng đường, hiện nay đang tiếp tục thi công nốt các hạng mục còn lại như: vượt ngã 3 đầu tuyến, đầu nối đường nước thải, đầu nối điện, viễn thông và đường điện chiếu sáng. Bên phải tuyến đang tiếp tục triển khai giải phóng mặt bằng các hộ còn lại tạo điều kiện thi công xây dựng cho các hạng mục liên quan. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện gói thầu xây lắp chậm so với hợp đồng (thời gian thi công theo hợp đồng là 01 năm, đến ngày 18/7/2023 hoàn thành). Tiến độ chậm do chưa hoàn thành bàn giao mặt bằng để thi công.

4.6. Dự án kè bờ phải sông Kỳ Cùng, thành phố Lạng Sơn, đoạn từ trường THPT Chu Văn An đến Cầu 17/10 (Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình NN và PTNT tỉnh Lạng Sơn)

- **Khái quát dự án:** Dự án được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 với tổng mức đầu tư 60,464 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2021-2022 chuẩn bị dự án; Năm 2022 - 2024 thực hiện dự án. Qui mô diện tích sử dụng đất là 5,5 ha, trong đó diện tích

²¹ Tại dự án chỉnh trang, phát triển đô thị và quy hoạch khu dân cư Khối 2, phường Vĩnh Trại

²² Đã hoàn thành 400/800m hào kỹ thuật, đường cống thoát nước và 6/13 vị trí hồ thu nước, 200/600 m hạng mục đường cống thoát nước bản; di chuyển được 4/6 vị trí đường điện trung thế.

xây dựng dự án là 04 ha, diện tích mỏ đất là 1,5 ha; Dự án thu hồi toàn bộ (khoảng 04 ha) phần đất xen kẹt giữa dự án Kè bảo vệ bờ sông Kỳ Cùng (giai đoạn II) với dự án Khu tái định cư và dân cư Nam Nguyễn Đình Chiểu; Xây dựng mái kè, bến lên xuống sông; đường dạo, lan can và hệ thống thoát nước, tổng chiều dài tuyến kè là 1.563 m.

- **Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các thủ tục pháp lý:** Công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, đảm bảo quy trình, quy định, đáp ứng yêu cầu; dự án được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 09/11/2022, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 13/5/2022.

- **Kết quả thực hiện đầu tư:** Thực hiện Nghị Quyết số 20/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của HĐND tỉnh và Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, dự án điều chỉnh lùi thời gian thực hiện và kéo dài sang giai đoạn sau (2024-2026). Do vậy, chưa thực hiện các thủ tục tiếp theo, chưa khởi công xây dựng công trình.

- **Kết quả giải ngân vốn:** đến 31/5/2023 dự án giải ngân được 608 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn, chủ yếu thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư.

4.7. Dự án hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm; số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (Chủ đầu tư: Sở Thông tin và truyền thông)

- **Khái quát dự án:** Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 25/11/2021; tổng mức đầu tư: 200,2 tỷ đồng (trong đó vốn ngân sách trung ương: 200 tỷ đồng). Quy mô đầu tư gồm 18 hạng mục bao gồm phần mềm và trang thiết bị²³; thời gian thực hiện dự án 2022 – 2024.

- **Công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các thủ tục pháp lý:** Sở Thông tin và truyền thông đã chủ động lựa chọn nhà thầu tư vấn, trình thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 25/10/2022; chủ động phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán dự án; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 17/7/2023

²³ 1) ĐTXD cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh theo tiêu chuẩn Tier-3. (2) Triển khai nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud) sử dụng nền tảng Make-In-VietNam. (3) Đầu tư trang thiết bị, hệ thống an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu và điện toán đám mây (Lạng Sơn Cloud); XD Chính quyền số; (4) Triển khai xây dựng kho dữ liệu dùng chung (Data Lake) phục vụ phân tích, dự báo hỗ trợ quá trình ra quyết định của tỉnh. (5) Đầu tư, nâng cấp CSDL và Nền tảng số phục vụ quản lý CBCCVC toàn tỉnh. (6) Triển khai XD Nền tảng danh tính số; Chuyển đổi số trong các ngành Tài chính, KH và ĐT; (7) Xây dựng Nền tảng số quản lý dự án ĐT XD CB. (8) Xây dựng Nền tảng số quản lý tài sản công tập trung; Chuyển đổi số trong các ngành GTVT, TN và MT, Nội vụ, TT và TT, NN và PTNT, XD; (9) Xây dựng Nền tảng số dùng chung các ngành GTVT, TN và MT, Nội vụ, TT và TT, NN và PTNT, Xây dựng (bản đồ số). (10) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý Ngành GTVT tích hợp vào Nền tảng số dùng chung. (11) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý Ngành TN và MT tích hợp vào Nền tảng số dùng chung. (12) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý địa giới hành chính Ngành Nội vụ tích hợp vào Nền tảng số dùng chung. (13) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý Ngành TT và TT tích hợp vào Nền tảng số dùng chung. (14) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý Ngành NN và PTNT tích hợp vào Nền tảng số dùng chung. (15) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý Ngành Xây dựng tích hợp vào Nền tảng số dùng chung; Các ứng dụng cho hoạt động khác của tỉnh: (16) ĐT nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh. (17) Đầu tư nâng cấp, xây dựng Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin toàn tỉnh. (18) ĐT nâng cấp hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cấp tỉnh, huyện, xã.

phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu²⁴ và thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu theo quy định. Tuy nhiên, tiến độ các bước thực hiện chậm so với yêu cầu, chủ yếu chậm trong quá trình khảo sát, lập hồ sơ của tư vấn.

- **Kết quả thực hiện:** Dự án đã cơ bản hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư; chủ đầu tư đã phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán, đã hoàn thành việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu với 16 gói thầu. Đến nay chủ đầu tư đã phê duyệt chỉ định thầu rút gọn đối với 05 gói thầu; đã đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với 09 gói thầu²⁵/tổng số 10 gói thầu thi công 18 hạng mục dự án. Dự kiến trong năm 2023 sẽ tổ chức thực hiện chỉ định thầu, đấu thầu qua mạng đối với 15 gói thầu; còn lại 01 gói chỉ định thầu trong năm 2024.

Dự án đã cơ bản hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư; chủ đầu tư đã phê duyệt thiết kế chi tiết và dự toán, đã hoàn thành việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu với 16 gói thầu. Đến nay chủ đầu tư đã phê duyệt chỉ định thầu rút gọn đối với 02 gói thầu; đang đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với 04 gói thầu/tổng số 10 gói thầu thi công 18 hạng mục dự án. Dự kiến trong năm 2023 sẽ tổ chức thực hiện chỉ định thầu, đấu thầu qua mạng đối với 10 gói thầu.

- **Kết quả giải ngân vốn:** Tổng kế hoạch vốn đã bố trí đến nay 52,6 tỷ đồng, trong đó, năm 2023 là 50 tỷ đồng (Kế hoạch vốn đầu năm 2023 là 110 tỷ đồng, sau điều hòa là 50 tỷ đồng²⁶). Lũy kế giải ngân đến thời điểm giám sát 4,5 tỷ đồng, đạt 8,6% kế hoạch vốn (trong đó năm 2023 giải ngân 1,9 tỷ đồng, thực hiện trong quý III/2023).

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Sau khi dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ động thành lập Ban Quản lý dự án; tích cực triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý về đầu tư, đấu thầu; chủ động nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Thông tin và Truyền thông để nâng cao chất lượng báo cáo nghiên cứu khả thi. Tuy nhiên, tiến độ triển khai thực hiện dự án hiện nay rất chậm, do các nguyên nhân: Quá trình lập, trình thẩm định, hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT) chậm, thời gian tiếp thu, chỉnh sửa hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi mất nhiều thời gian²⁷. Quá trình tổ chức đấu thầu, phải thực hiện 2 lần đấu thầu rộng rãi trên mạng với gói tư vấn (*tư vấn lập báo cáo NCKT; tư vấn lập thiết kế chi tiết và dự toán*) do dự án có tính chất đặc thù, mới và khó, nhiều hạng mục trang thiết bị, phần mềm nền tảng theo quy trình, quản lý nghiệp vụ của từng ngành, cơ quan,

²⁴ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án và Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án. Theo đó, gồm 16 gói thầu, trong đó năm 2023, thực hiện 15 gói thầu (05 gói thực hiện chỉ định thầu, 10 gói thầu đấu thầu qua mạng).

²⁵ Hiện nay, đã mở thầu 05 gói đấu thầu qua mạng, đơn vị tư vấn đang thực hiện đánh giá hồ sơ dự thầu của các Nhà thầu.

²⁶ QĐ số 806/QĐ-UBND ngày 27/5/2023 về việc điều hòa kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023

²⁷ Tổng thời gian lập, trình, thẩm định hoàn thiện, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án hơn 06 tháng, trong đó: lập báo cáo nghiên cứu khả thi hơn 02 tháng (từ ngày 11/3/2022 đến ngày 31/5/2022); Thời gian trình thẩm định BCNCKT hơn 4 tháng (sở Thông tin và Truyền thông trình thẩm định lần 1 ngày 31/5/2022, sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo Kết quả thẩm định ngày 27/6/2022). Trình thẩm định lần 2 ngày 4/10/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư có báo cáo kết quả thẩm định ngày 6/10/2022);

thiết kế riêng theo nhu cầu sử dụng của các đơn vị, không như các phần mềm, nền tảng thương mại có sẵn; các đơn vị sử dụng sản phẩm chưa kịp thời rà soát các chức năng nhiệm vụ của đơn vị²⁸, do đó quá trình lập thiết kế chi tiết phải thay đổi hoàn thiện một số chức năng của thiết kế chi tiết so với thiết kế cơ sở để phù hợp với đơn vị sử dụng, mất thời gian để rà soát hoàn chỉnh lại các chức năng của thiết kế chi tiết. Do dự án có tổng mức đầu tư lớn, nhiều hạng mục mới, khó xác định nên rất khó khăn trong quá trình lựa chọn, tìm kiếm đơn vị thẩm định giá (*một số đơn vị thẩm định giá không nhận thực hiện*).

Sở Thông tin và Truyền thông còn lúng túng trong việc lập và trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (sau 8 ngày được phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi mới trình). Chất lượng lập, trình thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu còn hạn chế, chưa dự báo, chưa đánh giá đầy đủ về tính khả thi thực hiện các gói thầu (*Theo Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu số 1853/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh, Dự án có 13 gói thầu, trong đó gói thầu số 08 với giá trị là 168.087,3 triệu đồng gồm 18 hạng mục. Tuy nhiên, khi triển khai thực hiện, không có nhà thầu đáp ứng được cả 18 hạng mục của gói thầu số 08 (bao gồm đầu tư phần cứng và xây dựng phần mềm); bên cạnh đó do việc thực hiện các thủ tục pháp lý, một số gói thầu phải điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu. Vì vậy phải thực hiện điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu để xác định lại khối lượng, nội dung công việc của từng gói thầu cho phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật*).

B. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; cải cách thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư. UBND tỉnh đã công bố danh mục các dự án kêu gọi đầu tư nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, nghiên cứu tìm hiểu cơ hội đầu tư, góp phần tăng trưởng kinh tế, tăng nguồn thu ngân sách và tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết, thành lập các tổ công tác để lãnh đạo, chỉ đạo việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2025 và các cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư²⁹. Năm 2023 thành lập các Ban Chỉ đạo, các tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh do các đồng chí Chủ tịch

²⁸ các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý đầu tư xây dựng tỉnh

²⁹Nghị quyết số 43-NQ/TU ngày 23/8/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 và Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển, hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh. Ban Thường vụ TU thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; Tổ công tác đánh giá nhiệm vụ chuyên môn theo vị trí việc làm trong thực thi nhiệm vụ thẩm định, đánh giá hồ sơ đề xuất dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước;

UBND tỉnh và Phó chủ tịch UBND tỉnh hoặc giám đốc sở nguyên ngành làm trưởng ban, tổ trưởng; ³⁰. Ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư³¹.

Hàng năm, UBND tỉnh đã chủ động tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư; thực hiện các giải pháp kết nối cung - cầu lao động giữa các doanh nghiệp, nhà đầu tư với người lao động... ; tổ chức họp thường xuyên, định kỳ nhằm nắm bắt, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầu tư của các doanh nghiệp.

2. Tình hình thực hiện xúc tiến và thu hút đầu tư

Công tác thu hút đầu tư đạt được một số kết quả nhất định: Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư cơ bản được hướng dẫn đầy đủ, rõ ràng; UBND tỉnh đã công bố danh mục các dự án kêu gọi đầu tư nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, nghiên cứu tìm hiểu cơ hội đầu tư; quan tâm, chỉ đạo rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch liên quan trực tiếp đến công tác xúc tiến, thu hút đầu tư như: quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch các khu, đô thị cụm công nghiệp; quy hoạch vùng của các huyện; quy hoạch xây dựng nông thôn; quy hoạch chung xây dựng cho các xã³²... tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong và ngoài nước tìm kiếm cơ hội đầu tư.

Hàng năm UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch xúc tiến đầu tư và chỉ đạo thực hiện; năm 2023 thành lập Tổ công tác hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; công tác thông tin, tuyên truyền được đẩy mạnh, bằng nhiều hình thức nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng, cơ hội và các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; kịp thời, cung cấp thông tin, hình ảnh đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm tìm hiểu tiềm năng, cơ hội đầu tư vào địa bàn tỉnh. Hoạt động hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp được tăng cường, kịp thời hơn. Tổ chức lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư cùng các hoạt động đối ngoại cấp tỉnh; tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá thương mại, dịch vụ, du lịch về các sản phẩm lợi thế của tỉnh Lạng Sơn tại các tỉnh, thành phố; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, thông qua các cuộc gặp mặt doanh nghiệp hàng năm, các cuộc đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh và doanh nghiệp, cà phê doanh nhân giữa đại diện các ngành và doanh nghiệp. Thông qua tiếp xúc và làm việc với các tổ chức như: Liên đoàn Thương

³⁰ Ban Chỉ đạo các dự án trọng điểm năm 2023; Ban Chỉ đạo phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; Tổ công tác hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Tổ công tác rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh; Tổ công tác triển khai thực hiện thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại các tuyến đường vận tải chuyên dụng hàng hoá thuộc cặp cửa khẩu Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan và Tân Thanh - Pò Chài

³¹ Công văn số 40/UBND-KTN ngày 16/01/2020 về việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh; Công văn số 103/UBND-KT ngày 25/01/2021 về việc tăng cường kiểm tra đôn đốc, giám sát thực hiện, xử lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách; Công văn số 3518/VP-KT ngày 23/8/2021 về việc chưa xem xét đề xuất dự án Sân tập thể dục thể thao xã Yên Trạch và các dự án đầu tư chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030.

³² Đã hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch chung và Đề án xây dựng nông thôn mới cho 11/11 huyện, thành phố; hoàn thành 48/198 đồ án Quy hoạch chung xã giai đoạn 2021-2030, đạt tỷ lệ 24,2%; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung 11/13 thị trấn; Tiếp tục chỉ đạo sở xây dựng, UBND các huyện thành phố lập các đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Quy hoạch các khu vực phát triển công nghiệp, đô thị, thương mại, dịch vụ dọc các tuyến Cao tốc Bắc Giang- Lạng Sơn, Cao tốc Đồng Đăng

mai và Công nghiệp Việt nam, một số hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam để kết nối, hỗ trợ, giới thiệu một số doanh nghiệp lớn tham gia nghiên cứu, khảo sát, đầu tư trên địa bàn tỉnh; chú trọng thu hút các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA, các nguồn viện trợ của các tổ chức tài trợ.

Các sở, ban ngành, UBND các huyện thành phố đã chủ động thành lập các tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ thủ tục hồ sơ pháp lý; chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn việc thực hiện quy trình thủ tục đầu tư, hỗ trợ các nhà đầu tư tiếp cận các cơ chế chính sách của tỉnh, đồng thời thường xuyên rà soát các cơ chế chính sách, kịp thời tham mưu điều chỉnh kịp thời để các nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận.

Giai đoạn 2016-2022, toàn tỉnh thu hút được 179 dự án, trong đó có 166 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký là 38.138,8 tỷ đồng, diện tích sử dụng đất 25.383 ha. Các dự án đầu tư trong giai đoạn 2016-2022 có sự chuyển dịch mạnh mẽ trong cơ cấu, lĩnh vực đầu tư (chuyển từ các dự án khai thác tài nguyên khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng sang các dự án sản xuất công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các dự án sản xuất, chế biến sản phẩm công nghiệp; các dự án thương mại dịch vụ; các dự án sử dụng đất (khu đô thị, khu dân cư,...), sử dụng nhiều lao động; dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng (khu công nghiệp, cụm công nghiệp,...). Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước có tiềm lực, thương hiệu, uy tín đã đầu tư tại Lạng Sơn như Vingroup, SunGroup, Công ty cổ phần tập đoàn Gia Định, Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam Singapore,...; một số dự án có quy mô lớn³³ đã tạo động lực phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và đóng góp quan trọng vào nguồn thu ngân sách của tỉnh.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra

Công tác thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư ngoài ngân sách đã được UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư) quan tâm tổ chức triển khai thực hiện, trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, đã thành lập và tiến hành kiểm tra hơn 100 dự án đầu tư ngoài ngân sách³⁴. Công tác kiểm tra, xử lý các dự án chậm tiến độ đã được UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành thực hiện ngày càng nghiêm túc và quyết liệt hơn (*Số lượt kiểm tra các dự án giai đoạn 2016-2022 gấp khoảng 2 lần so với giai đoạn 2011-2015; định kỳ hằng năm các sở, ngành, địa phương đã quan tâm rà soát, báo cáo tình hình thực hiện dự án*). Sau kiểm tra đã đề nghị nhà đầu tư chấm dứt hoạt động 70 dự án (*trong đó: năm 2022, các đoàn kiểm tra liên ngành*

³³ Dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà phố Shophouse; dự án Căn hộ và thương mại Apec Golden Palace; dự án Xưởng sản xuất hợp kim và hợp chất kim loại; dự án mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đông 1; dự án Trung tâm thương mại Phú Lộc -Chợ Lạng Sơn;...

³⁴ UBND tỉnh đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các dự án tại các khu vực cửa khẩu; kiểm tra và xử lý nội dung quỹ đất 12% của toàn bộ các dự án khu đô thị trên địa bàn tỉnh; kiểm tra tình hình hoạt động, việc chấp hành các quy định của pháp luật của dự án “Bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu, Kho ngoại quan, Khu chế biến gia công hàng hóa xuất nhập khẩu Đạt Phát”, dự án “Bến xe ô tô xuất nhập khẩu hàng hóa tại cửa khẩu phụ Bản Chất, huyện Đình Lập”....; Sở Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra 16 dự án; Sở Xây dựng đã tiến hành 20 cuộc kiểm tra dự án; năm 2022 Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành kế hoạch kiểm tra 06 dự án đầu tư ngoài ngân sách, kiểm tra tuân thủ quy định pháp luật về doanh nghiệp đối với 07 doanh nghiệp; kiểm tra tình hình triển khai và hoạt động của 56 dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh...

đã kiểm tra hơn 20 dự án đầu tư ngoài ngân sách, đã đề nghị nhà đầu tư thực hiện chấm dứt hoạt động dự án đối với 15 dự án; 10 tháng đầu năm 2023 cơ quan đăng ký đầu tư thực hiện chấm dứt hoạt động 22 dự án); Công tác kiểm tra, phối hợp xử lý sau kiểm tra được thực hiện bài bản, quy củ hơn từ khâu rà soát, đề xuất kiểm tra đến khâu kiểm tra và xử lý, theo dõi sau kiểm tra; cương quyết xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp dự án vi phạm pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai³⁵.

4. Kết quả thực hiện các dự án

Đoàn giám sát trực tiếp 04 dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, trong đó có 02 dự án đã triển khai thi công, 02 dự án chưa hoàn thành các thủ tục pháp lý, chưa tiến hành khởi công; có 3/4 dự án vướng mắc về giải phóng mặt bằng, trong đó có 02 dự án thuộc diện nhà nước thu hồi đất; 02 dự án nhà đầu tư tự thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Sau khi được quyết định chủ trương đầu tư, cơ bản các nhà đầu tư chủ động triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý về đầu tư, xây dựng, môi trường đất đai, phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án do nhà nước thu hồi đất hoặc thỏa thuận mua quyền sử dụng đất với người dân. Đến thời điểm giám sát đã có 02/04 dự án hoàn thành các thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai, đang được thực hiện giải phóng mặt bằng và tiến hành thi công; 01 dự án chưa triển khai thực hiện; 01 dự án nhà đầu tư đang triển khai thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với người dân, đang thực hiện các thủ tục pháp lý về xây dựng, môi trường. Cả 4/4 dự án đều chậm tiến độ thực hiện, trong đó có những dự án rất chậm, được gia hạn nhiều lần, kéo dài nhiều năm. Cụ thể như sau:

4.1. Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến gỗ tại huyện Lộc Bình (Nhà đầu tư: Ông Thái Chí Quân, Quốc tịch Trung Quốc).

- **Khái quát dự án:** Dự án được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 30/01/2020. Quy mô đầu tư: xây dựng Nhà máy với công suất 1.000.000m³/năm, trên khu đất rộng 99.400 m²; tiến độ thực hiện dự án từ Quý I/2020 đến quý IV/2022; tổng vốn đầu tư 421,9 tỷ đồng.

- **Kết quả thực hiện:** Sau khi được phê duyệt chủ trương đầu tư, nhà đầu tư chưa triển khai các thủ tục pháp lý (về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường...); tiến độ thực hiện dự án đã hết nhưng chưa được điều chỉnh tiến độ thực hiện.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Dự án không phù hợp Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện Lộc Bình³⁶ nên không thể triển khai các thủ tục tiếp theo. Vị trí địa điểm thực hiện dự án đã được quy hoạch là Cụm công nghiệp Na Dương 1 với diện tích 20 ha, hiện đang triển khai thủ tục thành lập Cụm công nghiệp. Dự án được phê duyệt từ năm 2020, nhưng nhà đầu tư chưa triển khai thực

³⁵ Từ năm 2016 đến nay: Sở Tài nguyên và Môi trường xử phạt đối với 08 dự án với tổng giá trị xử phạt vi phạm hành chính là 1,56 tỷ đồng; Sở Xây dựng xử phạt đối với 03 dự án, với tổng số tiền phạt 460 triệu đồng; Sở Kế hoạch và Đầu tư xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 Nhà đầu tư; ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 340 triệu đồng; xử lý vi phạm hành chính đối với 03 dự án chậm tiến độ. Ban hành thông báo chấm dứt, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư 02 dự án.

³⁶ Theo Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lộc Bình,

hiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư, chưa thực hiện đăng ký cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Lộc Bình, trách nhiệm trước hết thuộc về nhà đầu tư, UBND huyện Lộc Bình và các cơ quan thẩm định. Như vậy, Dự án không đủ điều kiện tiếp tục triển khai thực hiện. Sau khi Đoàn giám sát làm việc với UBND tỉnh và các cơ quan, ngày 16/10/2023 nhà đầu tư có thông báo tự chấm dứt hoạt động dự án, ngày 23/10/2023 Sở Kế hoạch và Đầu tư có thông báo chấm dứt hoạt động dự án, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

4.2. Dự án Trang trại chăn nuôi lợn (heo) công nghệ cao Nam Hương 2 (Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Nam Hương Xanh)

- **Khái quát dự án:** Dự án được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 08/03/2022 với Mục tiêu đầu tư xây dựng trang trại để chăn nuôi lợn (heo) thịt thương phẩm cung cấp cho thị trường; quy mô trang trại nuôi 27.000 con lợn (heo) thịt; trung bình mỗi năm xuất chuồng khoảng 54.000 lợn (heo) thịt thương phẩm cung cấp cho thị trường. Tổng diện tích sử dụng đất là 470.620 m²; Tổng vốn đầu tư 185.294 triệu đồng; thời gian thực hiện dự án: từ Quý III/2022: thực hiện các thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường,...; Quý IV/2022 - Quý III/2023: khởi công xây dựng công trình; lắp đặt các thiết bị điện, nước, phòng cháy, chữa cháy...; Quý IV/2023: hoàn thiện đưa dự án đi vào hoạt động sản xuất.

- **Kết quả thực hiện các thủ tục pháp lý:** Hiện nay đang thực hiện các thủ tục khảo sát, lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Dự án thuộc trường hợp phải được thẩm định về nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 58 Luật Đất đai và Điều 14, Điều 14b Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và khoản 12 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Tuy nhiên đến thời điểm giám sát nhà đầu tư chưa có hồ sơ gửi Sở Tài nguyên và môi trường để thực hiện các thủ tục về đất đai.

- **Kết quả thực hiện:** Dự án đang trong quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chưa thực hiện đầu tư xây dựng. Đến thời điểm giám sát, Nhà đầu tư đã tự thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với người dân được trên 90% diện tích dự án. Đã giải ngân 5/185,3 tỷ đồng, đạt 2,7% tổng vốn đầu tư, chủ yếu là thanh toán tiền thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Dự án chậm tiến độ so với chủ trương đầu tư; nguyên nhân chủ yếu do nhà đầu tư chưa hoàn thành việc thỏa thuận đất đai với người dân; chưa thực hiện các thủ tục pháp lý về xây dựng, môi trường để triển khai đầu tư dự án.

4.3. Dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư N20 (Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần đầu tư Bác Nguyên Lạng Sơn)

- **Khái quát về dự án:** Dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và bản vẽ thiết kế cơ sở tại Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 02/10/2008; UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 141031000127

ngày 05/12/2008; được UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận điều chỉnh, thay đổi 06 lần. Quy mô đầu tư (sau điều chỉnh): tổng diện tích đất khai thác và sử dụng của dự án 158.531 m², trong đó: Đất ở và tái định cư: 63.990 m²; Đất công trình công cộng: 10.030 m²; Đất giao thông: 68.469 m²; Đất ở thương mại: 7.557 m²; Đất cây xanh: 8.485 m². Tổng vốn đầu tư là 398,9 tỷ đồng. Thời gian hoạt động 20 năm. Tiến độ thực hiện dự án: Khởi công Quý II/2011, Quý IV/2022, hoàn thành công trình hạ tầng kỹ thuật và đầu tư xây dựng các công trình thuộc dự án theo quy hoạch.

- **Kết quả thực hiện các thủ tục pháp lý:** Dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và bản vẽ thiết kế cơ sở tại Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 02/10/2008. UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 141031000127 ngày 05/12/2008; được UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận điều chỉnh, thay đổi 06 lần. Dự án được phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 tại Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 31/12/2013. Đến thời điểm giám sát, dự án đã 05 lần điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết. UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 04/11/2011; Công an tỉnh cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 03/TD-PCCC ngày 08/3/2013. Đã hoàn thành thủ tục giao đất có thu tiền sử dụng đất cho Nhà đầu tư (7 đợt) với tổng diện tích giao là 52.805,3 m² (5,28ha). Nhà đầu tư đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về nộp tiền sử dụng đất đối với phần diện tích đất được giao.

Ngày 09/6/2021, nhà đầu tư nộp hồ sơ xin giao đất đối với một phần diện tích đã hoàn thành GPMB tiếp theo (đợt 8) nhưng chưa được giao đất do hiện nay UBND tỉnh đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức kiểm tra, rà soát lại toàn bộ hồ sơ, quá trình thực hiện dự án theo quy định. Dự án đã hết tiến độ thực hiện (Quý IV/2022 hoàn thành), nhưng do vướng mắc liên quan đến xác định giá trị tiền sử dụng đất, ưu đãi đầu tư; các cơ quan chuyên môn đang nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành, xin ý kiến của các bộ, ngành trung ương theo chỉ đạo của UBND tỉnh để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục pháp lý.

- **Về đất đai, giải phóng mặt bằng:** Tổng diện tích dự án là 15,8ha trong đó, diện tích cần GPMB là 12,57 ha, diện tích không cần giải phóng mặt bằng: 2,28 ha. Đến thời điểm giám sát, đã thực hiện thống kê, kiểm đếm được 11,53 ha; phê duyệt 19 Quyết định, với 351 tổ chức, hộ gia đình, tổng số tiền trên 60,1 tỷ đồng. Đã chi trả được 269 tổ chức, hộ gia đình với tổng số tiền trên 34,96 tỷ đồng. Bàn giao cho chủ đầu tư 9,55 ha để thi công thực hiện dự án.

Về tái định cư: Dự án thực hiện tái định cư với 99 hộ/100 ô đất (trong đó có 57 ô của các hộ bị thu hồi đất nông nghiệp); UBND tỉnh đã giao cho huyện Cao Lộc 32 ô đất tái định cư với diện tích 2.613,8m²; đã tổ chức bốc thăm, bàn giao 10 ô đất với diện tích 800 m² cho 9 hộ gia đình.

- **Kết quả thực hiện dự án:** Trên phần diện tích đất đã được giao, nhà đầu tư đã thực hiện một số hạng mục như: san nền, thi công các tuyến đường nội bộ, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước trong phần diện tích đã san nền. Do chưa có đủ mặt bằng sạch nên chưa thể triển khai hết các hạng mục hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch dự án.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Sau gần 15 năm kể từ khi dự án được phê duyệt, tiến độ triển khai thực hiện dự án rất chậm, đến nay mới hoàn thành giải phóng mặt bằng được **9,55ha/15,8ha** đạt 60,4% diện tích dự án. Hiện nay, Khu dân cư N20 đã có các hộ gia đình, cá nhân xây dựng nhà ở và sinh sống, nhưng chưa được đầu tư đồng bộ các công trình công cộng theo quy hoạch được duyệt.

Tiến độ triển khai công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư dự án hiện nay hết sức khó khăn do dự án kéo dài nhiều năm, các chính sách về bồi thường, hỗ trợ tái định cư có nhiều thay đổi, nhất là chính sách về hỗ trợ tái định cư đối với trường hợp bị thu hồi từ 500m² đất nông nghiệp trở lên không còn; người dân không đồng tình ủng hộ, thắc mắc về giá, cơ chế chính sách... công tác giải phóng mặt bằng của dự án trong năm 2023 hầu như không có chuyển động.

Dự án có nhiều tồn tại, vướng mắc nhưng quá trình thực hiện các cơ quan chuyên môn chưa kịp thời phát hiện tham mưu, hướng dẫn, để dự án kéo dài nhiều năm, qua nhiều giai đoạn, pháp luật đầu tư, đất đai và các quy định pháp luật khác đã có nhiều thay đổi (Dự án được phê duyệt từ năm 2008, đến nay đã nhiều lần được điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư/chủ trương đầu tư (6 lần); 5 lần điều chỉnh quy hoạch chi tiết; quá trình thực hiện các nội dung điều chỉnh, nhà đầu tư và các cơ quan chuyên môn chưa tính toán, đối chiếu với các quy định pháp luật tại thời điểm điều chỉnh; đến nay, nhiều quy định pháp luật đã thay đổi, không còn phù hợp với một số nội dung của dự án tại thời điểm phê duyệt lần đầu); dự án nhiều lần được ra hạn tiến độ đầu tư, đến nay đã hết tiến độ thực hiện (theo Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh lần thứ 06), nhưng chưa được cấp có thẩm quyền gia hạn. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức kiểm tra, rà soát lại toàn bộ hồ sơ, quá trình thực hiện dự án để xem xét, quyết định hình thức, phương thức thực hiện dự án, đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật đất đai, nhà ở.

4.4. Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỹ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn (Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần May – Diêm Sài Gòn)

- **Khái quát dự án:** Dự án được UBND tỉnh phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà đầu tư tại Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 16/8/2019; UBND tỉnh Lạng Sơn và Công ty Cổ phần May – Diêm Sài Gòn ký Hợp đồng thực hiện dự án số 116/2019/HĐ-DA ngày 20/9/2019. Quy mô xây dựng khu đô thị với dân số khoảng 6.000 người; Diện tích thực hiện dự án 48,13 ha. Tổng mức đầu tư 1.665,75 tỷ đồng; Thời gian khởi công, hoàn thành dự án 36 tháng kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng.

- **Việc thực hiện các thủ tục pháp lý:** Nhà đầu tư đã hoàn thiện xong các thủ tục đấu nối hạ tầng kỹ thuật giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải. Hoàn thành lập, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; lập, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; lập, phê duyệt dự án xây dựng. Đã có Giấy phép xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật trên diện tích 24,98 ha đất được giao. Đã hoàn thành cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC ở giai đoạn Thiết kế bản vẽ thi công đối với công trình Hạ tầng kỹ thuật; giai đoạn Thiết kế bản vẽ thi công đối với công trình Dân dụng; được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động

môi trường (ĐTM) tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 28/01/2022; được HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Nhà đầu tư đã được UBND tỉnh giao 24,98 ha tại khu Ga Bắc và Hữu Nghị, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng (4 khu)³⁷.

- **Về đất đai, GPMB:** Tổng diện tích đất thực hiện dự án: 48,1ha, diện tích cần thu hồi đất là 40,9 ha (do có 7,2 ha diện tích đất công), ảnh hưởng đến khoảng 296 trường hợp³⁸. UBND huyện Chi Lăng đã ban hành Thông báo thu hồi đất, diện tích 40,9ha, đạt tỷ lệ 100% diện tích cần thực hiện GPMB. Đã kiểm kê 201/292 trường hợp, diện tích 38,7ha/40,9 ha đạt 95%; kiểm kê được 439 ngôi mộ; phê duyệt phương án BT, HT&TĐC cho 150 trường hợp với tổng số tiền là 57.813.039.237 đồng với diện tích 30,4 ha; Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ cho 163 hộ với số tiền là 3.714.089.439 đồng; đã chi trả được 62,36 tỷ đồng³⁹; bàn giao mặt bằng **28,37ha/40,9ha** đạt 69,2%.

- **Kết quả thực hiện dự án:** Dự án đang triển khai thi công san lấp trên diện tích 24,98ha diện tích được UBND tỉnh giao; nhà đầu tư tập trung thi công xây dựng trước các công trình hạ tầng kỹ thuật tại các lô tái định cư.

- **Kết quả giải ngân:** Đến thời điểm giám sát nhà đầu tư đã thực hiện giải ngân được 92,147 tỷ đồng, chủ yếu chi trả công tác giải phóng mặt bằng và thực hiện các thủ tục pháp lý về đầu tư xây dựng.

- **Đánh giá việc thực hiện dự án:** Nhà đầu tư đã chủ động hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đầu tư xây dựng; UBND huyện Chi Lăng đã chủ động tích cực phối hợp với nhà đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng, tuy nhiên tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng còn chậm, đến nay còn 12,53 ha chưa được giải phóng mặt bằng do nhiều nguyên nhân như: Hồ sơ địa chính có nhiều sai sót về ranh giới, diện tích dẫn đến phải ban hành các văn bản đính chính thông báo thu hồi đất, điều chỉnh phương án, tiến hành tổ chức niêm yết, lập phương án đối với các hộ gia đình; việc thực hiện quy chủ một số thửa đất gặp khó khăn; một số hộ dân thắc mắc về hiện trạng sử dụng đất, đơn giá bồi thường về đất, cây cối, hoa màu⁴⁰; hiện nay còn 2 khu mộ tập trung với 18 ngôi mộ chưa di chuyển được để bàn giao mặt bằng; một số vị trí chưa phê duyệt giá đất cụ thể.

UBND huyện Chi Lăng đã chủ động phối hợp với nhà đầu tư, các sở ngành chuyên môn đề xuất điều chỉnh vị trí tái định cư dự án để tạo sự đồng thuận trong nhân dân, đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng dự án. Tích cực, chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, báo cáo UBND tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc về hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

³⁷ Gồm 04 khu đất: Khu 1: Diện tích 61.494,4 m²; Khu 2: Diện tích 140.428,9 m²; Khu 3: Diện tích 45.229,0 m²; Khu 4: Diện tích 2.648,5 m²

³⁸ 292 hộ, 02 tổ chức, 01 doanh nghiệp, 01 cộng đồng dân cư

³⁹ Chi trả kinh phí di chuyển mộ mã: 3.707.404.439 đồng; chi trả 126 hộ dân 50.967.698.211 đồng; tạm ứng cho 14 hộ dân bàn giao mặt bằng trước: 5.242.742.295 đồng; chi trả Kinh phí xác định giá đất cụ thể: 323.920.000 đồng; Kinh phí trích đo: 1.150.635.000 đồng; Kinh phí GPMB: 973.877.750 đồng.

⁴⁰ Hiện tại đang có 06 hộ gia đình, cá nhân không phối hợp kiểm kê, kiểm đếm dự kiến phải thực hiện công tác kiểm đếm bắt buộc; 04 hộ gia đình, cá nhân không đồng thuận dự án

Dự án phải thực hiện đào khối lượng đất rất lớn, nhưng hiện chưa có đủ diện tích phục vụ cho đổ thải thi công dự án: khối lượng đất thải toàn dự án khoảng 3,5 triệu m³ đất, nhưng khả năng đáp ứng mới chỉ hơn 1.200.000 m³, tỷ lệ khoảng trên 34,3%⁴¹. UBND huyện Chi Lăng đã quy hoạch thêm 09 vị trí đổ thải, nhưng hiện nay các vị trí trong quy hoạch chưa được giải phóng mặt bằng, khoảng cách xa so với dự án. Quá trình lập, thẩm định chủ trương đầu tư của các cơ quan chưa phát hiện những khó khăn, bất cập về bãi đổ thải đề có phương án xử lý ngay từ đầu, trách nhiệm thuộc về nhà đầu tư và các cơ quan thẩm định.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc triển khai thực hiện dự án đầu tư thường xuyên được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tham gia phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền giải phóng mặt bằng; giải quyết các khó khăn, vướng mắc kịp thời. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai các dự án có nhiều đổi mới, phân công rõ trách nhiệm của từng ngành, từng cấp, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng và chỉ đạo các dự án trọng điểm; kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết về cơ chế, chính sách, kịp thời triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư công, các cơ chế chính sách để thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước.

Công tác BT, GPMB các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt, cơ bản kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc tại các cuộc họp chuyên đề hằng tháng, góp phần tháo gỡ gỡ nút thắt và tạo thuận lợi thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công. Các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục, các quy định, nguyên tắc trong công tác thu hồi đất, BT, HT, TĐC, GPMB theo quy định, cơ bản đáp ứng được tiến độ của nhà đầu tư, chủ đầu tư. Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về thu hồi đất, BT, HT, TĐC, GPMB đã có nhiều đổi mới, với nhiều hình thức linh hoạt như: tuyên truyền tập hợp đông người, tuyên truyền vận động từng nhóm hoặc riêng lẻ từng hộ gia đình, cá nhân, ... một số huyện chủ động gỡ gỡ, tuyên truyền ngay khi có chủ trương đầu tư dự án để người dân sớm hiểu rõ về cơ chế chính sách, pháp luật của nhà nước trong BT, HT, TĐC, những lợi ích, hiệu quả mà các dự án mang lại, tạo được sự đồng thuận cao khi thực hiện.

Công tác thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư được thực hiện cơ bản đảm bảo với các quy định pháp luật; các dự án cơ bản đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các quy hoạch có liên quan. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán cơ bản được thực hiện theo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn; các dự án sau khi được phê duyệt chủ trương đầu tư, các chủ đầu tư, nhà đầu tư đã chủ động tổ chức lập thiết kế dự toán trình cơ quan chuyên môn thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các thủ tục pháp

⁴¹ Dự án đang thực hiện đổ thải tại bãi rác Đèo Quao có trữ lượng khoảng 700.000 m³ và tại mỏ đá Đồng Mô khoảng hơn 500.000 m³.

lý để triển khai thực hiện. Các dự án được thẩm định cơ bản phù hợp với chủ trương đầu tư, quy mô, công năng sử dụng, áp dụng đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Nhà nước, tuân thủ các tiêu chuẩn về môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh quốc phòng...

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tăng cường, chú trọng công tác tháo gỡ khó khăn vướng mắc, hướng dẫn cơ sở triển khai thực hiện. Công tác kiểm tra, xử lý các dự án chậm tiến độ đã được UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành thực hiện ngày càng nghiêm túc và quyết liệt hơn.

Các chủ đầu tư, nhà đầu tư đã chủ động kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng dự án, đôn đốc nhắc nhở nhà thầu đẩy nhanh tiến độ gắn với đảm bảo chất lượng xây dựng công trình; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các thủ tục giải phóng mặt bằng dự án. Các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện tốt, kịp thời công tác thẩm định, kiểm tra và các nhiệm vụ khác theo chức năng quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

Quá trình khảo sát, lựa chọn danh mục dự án đầu tư đăng ký vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 và danh mục đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội chưa được kỹ về quy mô, tổng mức đầu tư... dẫn đến phải điều chỉnh. Chất lượng lập, thẩm định của các cơ quan, đơn vị tư vấn một số dự án còn hạn chế, quá trình khảo sát, lập dự án chưa sát với địa hình, thực tiễn khu vực thực hiện dự án, chưa đánh giá hết những phát sinh, chưa sát với nhu cầu của đơn vị sử dụng, do đó quá trình thi công phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung thiết kế, phê duyệt điều chỉnh dự án hoặc chủ trương đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ dự án⁴². Công tác thực hiện các thủ tục pháp lý về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên và môi trường một số dự án còn chậm⁴³, một số dự án phải chờ điều chỉnh, bổ sung, cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Công tác GPMB tại các dự án gặp nhiều khó khăn, kéo dài, nhất là các dự án đầu tư khu đô thị hoặc dự án nhà đầu tư tự thỏa thuận GPMB; Công tác phối hợp giữa các cơ quan (chủ đầu tư, nhà đầu tư, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố) một số dự án chưa tốt, hiệu quả chưa cao⁴⁴.

Tiến độ đầu tư một số dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh còn chậm (toàn tỉnh hiện có 40 dự án chậm tiến độ và đã hết thời hạn đầu tư), một số dự án sau khi được phê duyệt chủ trương đầu tư chậm triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định (có dự án không thực hiện⁴⁵); một số dự án đã được gia hạn về tiến độ đầu tư nhưng vẫn không đảm bảo theo tiến độ được gia hạn, có dự

⁴² Dự án Trường Trường THPT dân tộc nội trú tỉnh; Dự án Cải tạo, nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn (Phòng học + ký túc xá); Dự án đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp 03 Trung tâm Y tế tuyến huyện tỉnh Lạng Sơn: hạng mục Nhà xây mới 6 tầng thuộc Gói thầu Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc. Dự án đường tránh ĐT.226

⁴³ Dự án đường tránh ĐT.226 chậm thủ tục về môi trường, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung Tâm Y tế tuyến huyện chậm thủ tục về môi trường (chưa trình cấp giấy phép môi trường). Dự án Trang trại chăn nuôi lợn (heo) công nghệ cao Nam Hương 2 chưa thực hiện các thủ tục đất đai, xây dựng (quy hoạch chi tiết 1/500, lập, thẩm định, phê duyệt dự án), môi trường.

⁴⁴ Vấn đề GPMB, đất đai, xác định hình thức đầu tư của dự án xây dựng khu dân cư N20; về GPMB Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch) và Dự án Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh.

⁴⁵ Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến gỗ tại huyện Lộc Bình

án kéo dài nhiều năm gây dư luận không tốt trong nhân dân, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh⁴⁶.

Công tác thanh tra, kiểm tra tuy đã được chú trọng thực hiện, có nhiều đổi mới, nhưng số lượng các dự án được kiểm tra còn ít so với số lượng các dự án đang triển khai thực hiện⁴⁷. Công tác quản lý, theo dõi các dự án đầu tư sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư chưa chặt chẽ, sát sao, một số dự án chậm, chưa triển khai các thủ tục đầu tư nhưng chưa được xử lý kịp thời; công tác rà soát, lập, quản lý các quy hoạch hiệu quả chưa cao; một số quy hoạch còn có sự chồng chéo nhất là quy hoạch xây dựng và quy hoạch đất đai đã ảnh hưởng đến việc thu hút các dự án đầu tư; gây khó khăn trong quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý⁴⁸.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân chủ quan.

Công tác đề xuất, thẩm định dự án của các cơ quan chuyên môn một số dự án còn chưa chủ động làm hết trách nhiệm, chất lượng chưa cao⁴⁹; trách nhiệm và năng lực chuyên môn một số đơn vị tư vấn thiết kế còn hạn chế, chất lượng một số hồ sơ thiết kế, bản vẽ kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi chưa cao, nên khi trình các cơ quan thẩm định phải hoàn thiện, bổ sung nhiều lần, thời gian chỉnh sửa kéo dài, một số dự án trong quá trình thi công phải điều chỉnh, bổ sung thiết kế, thay đổi chủ đầu tư; công tác phối hợp giữa một số chủ đầu tư, nhà đầu tư với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố còn hạn chế, chưa chủ động, hiệu quả chưa cao; một số nhà đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh chưa chủ động, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định, còn trông chờ, ỷ lại vào các cơ quan nhà nước (*thực hiện thủ tục pháp lý, bố trí vốn, đề xuất, giải quyết khó khăn, vướng mắc*); một số chủ đầu tư, nhà đầu tư dự án còn lúng túng, thiếu kinh nghiệm quản lý, thực hiện dự án⁵⁰ làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án.

Công tác GPMB tại một số dự án kéo dài do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân chính như: công tác quản lý đất đai ở cơ sở chưa tốt, chưa cập nhật đầy đủ biên động đất đai, người dân tự ý mua bán, chuyển nhượng, tự ý chuyển mục đích sử dụng, xây nhà trên đất nông nghiệp không đúng quy định,

⁴⁶ Dự án khu dân cư N20; Dự án Khách sạn, sân golf Hoàng Đồng - Lạng Sơn; Khu trung truyền hàng hóa giai đoạn 1 thuộc Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn

⁴⁷ Từ năm 2016 đến nay, đã tiến hành kiểm tra hơn 100 dự án đầu tư ngoài ngân sách (trung bình mỗi năm gần 13 dự án); Năm 2022, 2023 các đoàn do Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải làm trưởng đoàn, kiểm tra 32 dự án đầu tư công (mỗi năm 12 dự án).

⁴⁸ Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến gỗ tại huyện Lộc Bình không phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch chuyên ngành từ khi lập, thẩm định chủ trương đầu tư đến thời điểm giám sát

⁴⁹ Dự án ĐTXD nhà máy chế biến gỗ tại huyện Lộc Bình chưa đánh giá đầy đủ về năng lực nhà đầu tư, sự cần thiết thực hiện đầu tư dự án, về phương án kinh doanh, về nguồn nguyên liệu đầu vào cho dự án...; dự án Khu đô thị phía đông thị trấn Đồng Mỏ chưa đánh giá đầy đủ khối lượng, nhu cầu đồ thái, việc quy hoạch bãi đỗ thải tính khả thi chưa cao; Quá trình đề xuất chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 3 Trung tâm y tế tuyến huyện, hạng mục Trung tâm y tế huyện Cao Lộc chưa được khảo sát kỹ lưỡng, do đó chưa đánh giá được những khó khăn trong triển khai thực hiện ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn, tiến độ thi công

⁵⁰ Sở Thông tin và Truyền thông (Chủ đầu tư Dự án hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm; số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh) chưa có nhiều kinh nghiệm, chưa nắm chắc được đầy đủ các quy trình thủ tục, vừa thực hiện, vừa phải nghiên cứu nên ảnh hưởng đến tiến độ của dự án; Việc thực hiện các thủ tục cấp giấy phép môi trường Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung Tâm Y tế tuyến huyện tỉnh Lạng Sơn của Sở Y tế.

việc quản lý hồ sơ địa chính trải qua các thời kỳ chưa được chặt chẽ, chưa liên tục dẫn đến việc kiểm tra, quy chủ, xác minh nguồn gốc và ranh giới đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gặp nhiều khó khăn; các huyện chưa có sẵn quỹ đất để bố trí tái định cư, các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ tái định cư cũng vướng mắc mặt bằng; công tác vận động, tuyên truyền cho người dân của các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương trong quá trình thực hiện giải phóng mặt bằng theo Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 19/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại một số dự án hiệu quả chưa cao là nguyên nhân kéo dài thời gian, tiến độ thực hiện GPMB.

Công tác kiểm tra, đôn đốc của UBND tỉnh, một số sở, ban, ngành đối với một số dự án có lúc chưa kịp thời, chưa sát sao, quyết liệt dẫn đến nhiều dự án chậm tiến độ nhưng đến nay chưa được xử lý dứt điểm.

3.2. Nguyên nhân khách quan

Sự biến động của thị trường, tăng giá nguyên, nhiên vật liệu, thiên tai, dịch bệnh, nhất là hậu quả của đại dịch Covid-19 đã tác động rất lớn đến tiến độ triển khai dự án nói chung (năng lực tài chính của nhà thầu thi công, của các nhà đầu tư dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước; năm 2022 - 2023 giá cả các loại vật tư vật liệu biến động bất thường, phải điều chỉnh, bổ sung một số dự án...).

Các dự án đầu tư được điều chỉnh bởi nhiều văn bản pháp luật khác nhau (Luật đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lâm nghiệp, kinh doanh bất động sản, nhà ở), trong khi việc hoàn thiện các thủ tục giai đoạn chuẩn bị đầu tư phải đảm bảo theo quy trình, trình tự của từng Luật chuyên ngành⁵¹; Cơ chế, chính sách pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường còn có bất cập, chồng chéo, không thống nhất, còn có cách hiểu khác nhau, khó khăn trong tổ chức thực hiện. Việc tự thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với các hộ gia đình gặp nhiều khó khăn nhưng chưa có cơ chế để xử lý đối với các trường hợp không thỏa thuận được với chủ sử dụng đất; nhiều trường hợp người bị thu hồi đất không phối hợp với các cơ quan nhà nước, cố tình chây ì, đòi hỏi những yêu cầu không đúng quy định.

Một số nhà đầu tư năng lực tài chính được thẩm định tại thời điểm chấp thuận chủ trương đầu tư đáp ứng điều kiện. Tuy nhiên quá trình triển khai, tình hình tài chính của nhà đầu tư có thể biến động, không đáp ứng được yêu cầu để thực hiện dự án đầu tư như ban đầu. Một số nhà đầu tư sau khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư đã không triển khai thực hiện theo tiến độ, chậm thi công hặc không thực hiện đã làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của tỉnh. Một số dự án do thời gian thực hiện kéo dài, trải qua nhiều giai đoạn quy định pháp luật thay đổi, nên khó khăn trong thực hiện các thủ tục pháp lý để triển khai dự án⁵².

⁵¹ Dự án Trang trại chăn nuôi lợn (heo) công nghệ cao Nam Hương 2 chưa thực hiện các thủ tục quy hoạch chi tiết 1/500, lập, thẩm định, phê duyệt dự án, môi trường (dự án phải chờ cấp huyện hoàn thành phê duyệt quy hoạch chung xây dựng cấp xã mới có cơ sở lập quy hoạch chi tiết 1/500, trên cơ sở đó mới có cơ sở thiết kế dự án, thủ tục pháp lý về môi trường)...

⁵² Dự án xây dựng khu dân cư N20: dự án đã được phê duyệt hơn 15 năm, các quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, giải phóng mặt bằng đã có nhiều thay đổi, đến nay việc xác định loại dự án, việc thực hiện các thủ tục về đất đai rất khó khăn.

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

I. Đối với UBND tỉnh

1. Trong công tác chỉ đạo, điều hành

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu, đẩy nhanh tiến độ thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án và các thủ tục pháp lý về quy hoạch, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy.... lựa chọn các nhà thầu tư vấn, thi công có chất lượng; thực hiện trách nhiệm giám sát, đôn đốc, giải ngân theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện tồn tại, vi phạm, vướng mắc để có các giải pháp xử lý, tháo gỡ; cương quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý dự án đầu tư.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện tồn tại, vi phạm, vướng mắc để có các giải pháp xử lý, tháo gỡ; cương quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý dự án đầu tư.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, địa phương tăng cường quản lý, rà soát, cập nhật biến động đất đai; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án; quan tâm bố trí quỹ đất xây dựng các khu tái định cư, sẵn sàng thực hiện tái định cư cho người bị thu hồi đất đủ điều kiện; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu đề xuất ban hành cơ chế hoặc chính sách hỗ trợ tái định cư phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

Yêu cầu các cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố rà soát, cập nhật, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch vùng huyện, quy hoạch phân khu; rà soát, đánh giá lại các quy hoạch xây dựng chưa hoặc chậm triển khai để có giải pháp xử lý phù hợp, **hoàn thành việc rà soát trong quý II/2024.**

2. Đối với các dự án đầu tư công

Kịp thời điều hòa kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm của các dự án không có khả năng giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu vốn để bảo đảm tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh đạt ở mức cao nhất (như Dự án cải tạo, nâng cấp Trường cao đẳng nghề Lạng Sơn, phòng học + KTX: có khối lượng, tiến độ thi công nhanh, đã giải ngân 100% kế hoạch vốn); kiểm điểm trách nhiệm các chủ đầu tư không giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, phải hủy dự toán thuộc về lỗi chủ quan (nếu có).

Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, chủ đầu tư lập, trình cấp thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư đảm bảo chất lượng, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, làm cơ sở để xem xét giao kế hoạch vốn năm 2024 nhất là các dự án khởi công mới trong năm 2024.

3. Đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, phân loại các dự án chậm tiến độ theo từng nhóm dự án **trong Quý I/2024**. Trên cơ sở phân loại từng nhóm dự án, có giải pháp xử lý cụ thể theo quy định của Luật Đầu tư.

Tăng cường giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; xử lý nghiêm vi phạm theo quy định (nếu có); cương quyết chấm dứt hoạt động đối với các dự án đủ điều kiện chấm dứt theo quy định của Luật Đầu tư.

4. Đối với các dự án cụ thể: Chỉ đạo các sở, ban, ngành, chủ đầu tư, nhà đầu tư kịp thời thực hiện các kiến nghị tại mục II và III dưới đây.

II. Đối với các sở, ban, ngành

Tích cực, chủ động tham mưu; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền trong quá trình tiếp nhận, thực hiện quy trình tổ chức triển khai các dự án đầu tư công; dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1.1. Kiểm tra, rà soát về thủ tục pháp lý và tiến độ thực hiện Dự án Trang trại chăn nuôi lợn (heo) công nghệ cao Nam Hương 2 để có biện pháp đôn đốc, xử lý theo quy định. **Hoàn thành trong Quý IV/2023.**

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong triển khai thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư N20 thị trấn Cao Lộc để tham mưu UBND tỉnh quyết định hình thức đầu tư, phương án và biện pháp thực hiện các thủ tục về đất đai, xây dựng; **hoàn thành trong Quý I/2024.** Trên cơ sở đó, khẩn trương hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục điều chỉnh, gia hạn tiến độ đầu tư theo quy định.

2. Sở Y tế: Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, cấp Giấy phép môi trường Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung Tâm Y tế tuyến huyện tỉnh Lạng Sơn đảm bảo theo quy định. **Hoàn thành trong Quý I/2024.**

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

3.1. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện, đảm bảo quản lý Nhà nước về đất đai, môi trường; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và kịp thời hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách thực hiện công tác thu hồi đất, GPMB, các thủ tục pháp lý về đất đai, môi trường của các dự án.

3.2. Đối với dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư N20, thị trấn Cao Lộc: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Cao Lộc và các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh biện pháp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về đất đai, môi trường. Hoàn thành trong Quý I/2024.

3.3. Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố quy hoạch địa điểm đổ thải và đôn đốc tổ chức triển khai, đưa địa điểm đổ thải vào sử dụng theo lộ trình nhu cầu của từng địa bàn; quản lý các khu vực, địa điểm đổ thải theo thẩm quyền.

4. Sở Xây dựng

4.1. Đẩy nhanh tiến độ, chất lượng thẩm định, phê duyệt các quy hoạch xây dựng phù hợp quy hoạch sử dụng đất và nhu cầu thực tiễn, tạo điều kiện triển khai các dự án đầu tư. Nâng cao trách nhiệm trong công tác thẩm định theo thẩm

quyền, trong đó lưu ý những vướng mắc đang diễn ra tại nhiều dự án hiện nay như: khả năng cân bằng đào đắp và phương án đổ thải; phương án tái định cư; sự phù hợp, đồng bộ với hạ tầng xung quanh khu vực dự án ngay từ giai đoạn thẩm định chủ trương đầu tư.

4.2. Nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành chấn chỉnh, tăng cường nâng cao chất lượng công tác quản lý đô thị, quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình; công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và quản lý quy hoạch.

III. Đối với các chủ đầu tư, nhà đầu tư

1. Sở Thông tin và Truyền thông (Chủ đầu tư Dự án hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm; số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn): Tổ chức thực hiện các thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công các hạng mục của dự án theo kế hoạch; hoàn thành công tác đấu thầu toàn bộ gói thầu thi công 18 hạng mục **trong năm 2023**. Giám sát, đôn đốc nhà thầu thi công các gói thầu đúng tiến độ hợp đồng và tiến độ dự án. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành sử dụng sản phẩm kịp thời điều chỉnh thiết kế phù hợp với nhu cầu sử dụng để sản phẩm đạt chất lượng và hiệu quả cao nhất, đáp ứng được mục tiêu của dự án; bố trí công chức tham gia Ban quản lý dự án đảm bảo năng lực chuyên môn.

2. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh

2.1. Chủ động phối hợp với UBND huyện Bình Gia, UBND thành phố Lạng Sơn khẩn trương thực hiện các thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch) và Khu tái định cư, dân cư thị trấn Bình Gia và Dự án Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh.

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ. Chỉ đạo, đôn đốc các nhà thầu thi công tập trung các điều kiện về nhân lực, máy móc, thiết bị, tranh thủ thời tiết thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án. Đối với 03 dự án thi công tại địa điểm có học sinh, sinh viên đang hoạt động học tập, 03 trung tâm y tế hiện vẫn đang hoạt động: yêu cầu nhà thầu thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường (có che chắn, các biển cảnh báo, nhắc nhở học sinh, sinh viên, bệnh nhân; lưu trữ, quản lý vật liệu xây dựng phải đảm bảo gọn gàng, sạch sẽ, an toàn).

3. UBND thành phố Lạng Sơn (Chủ đầu tư Dự án cải tạo, mở rộng đường Bà Triệu (đoạn Lý Thái Tổ - Nguyễn Đình chiểu)): Tổ chức giải phóng mặt bằng, bồi thường hỗ trợ tái định cư đảm bảo theo quy định của pháp luật. Bàn giao 100% mặt bằng cho chủ đầu tư **trước ngày 31/12/2023**.

4. Công ty Cổ phần Nam Hương Xanh (Nhà đầu tư Dự án Trang trại chăn nuôi lợn (heo) công nghệ cao Nam Hương 2): đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục pháp lý về xây dựng (quy hoạch chi tiết 1/500; lập, thẩm định, phê duyệt dự án), đất đai, môi trường.... để đảm bảo khởi công **chậm nhất trong Quý I/2024**. Xem xét trình điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án. Báo cáo, đề xuất các cơ quan chức năng tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư.

5. Công ty Cổ phần đầu tư Bắc Nguyên Lạng Sơn (Nhà đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư N20):

5.1. Chủ động phối hợp chặt chẽ các cơ quan chuyên môn đề xuất các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục pháp lý thực hiện dự án. Thực hiện các thủ tục trình điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án, thủ tục giao đất theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chỉ đạo của UBND tỉnh. Kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình đầu tư, đảm bảo thực hiện đầu tư theo tiến độ dự án.

5.2. Phối hợp chặt chẽ với UBND huyện Cao Lộc đẩy nhanh tiến độ GPMB; thu xếp, bố trí kinh phí và kịp thời chuyển cho các cơ quan để chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng trong quá trình giải phóng mặt bằng.

6. Công ty Cổ phần May - Diêm Sài Gòn (Nhà đầu tư Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng): Chuẩn bị, bố trí kịp thời, đầy đủ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để chi trả cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Khẩn trương thi công vị trí tái định cư để dự án đủ điều kiện thu hồi diện tích đất ở. Phối hợp với UBND huyện Chi Lăng rà soát địa điểm đổ thải theo quy hoạch, có phương án xử lý đất đổ thải đảm bảo cho san lấp mặt bằng dự án; **hoàn thành trong Quý I/2024.**

IV. Đối với UBND các huyện, thành phố

1. UBND thành phố Lạng Sơn

1.1. Khẩn trương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Dự án Trường THPT dân tộc nội trú tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật; thực hiện các quy trình, thủ tục để thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, thu hồi đất đối với trường hợp đã tuyên truyền, vận động, thực hiện đủ chế độ bồi thường, người dân vẫn không đồng thuận bàn giao đất. **Bàn giao 100% mặt bằng cho chủ đầu tư trước ngày 31/12/2023.**

1.2. Chủ động, chuẩn bị các điều kiện thực hiện giải phóng mặt bằng Dự án kè bờ phải sông Kỳ Cùng, thành phố Lạng Sơn, đoạn từ trường THPT Chu Văn An đến Cầu 17/10 khi dự án khởi động.

2. UBND huyện Chi Lăng: Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng; tiếp tục phối hợp với nhà đầu tư xác định các địa điểm, vị trí đổ đất thải của toàn bộ dự án trong năm 2023; có giải pháp, huy động các nguồn lực thực hiện đầu tư dự án đã được quy hoạch làm bãi đổ thải đảm bảo phục vụ cho thi công Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ **trong quý I/2024** và dự án khu đô thị khác trên địa bàn huyện.

3. UBND huyện Cao Lộc: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư N20, thị trấn Cao Lộc; kịp thời giải quyết đơn thư liên quan đến dự án, không để xảy ra tình trạng đơn gửi vượt cấp lên cấp trên.

4. UBND huyện Bắc Sơn: Chỉ đạo chính quyền xã Tân Hương thực hiện tốt công tác vận động người dân ủng hộ dự án Trang trại chăn nuôi lợn (heo) công nghệ cao Nam Hương 2; tạo điều kiện cho nhà đầu tư khai thác các thông tin trong quá trình lập, thẩm định quy hoạch chi tiết 1/500; phát huy các tổ công

tác của huyện hướng dẫn nhà đầu tư lập hồ sơ pháp lý về đất đai, xây dựng, môi trường để Dự án sớm được khởi công xây dựng đảm bảo theo tiến độ.

5. UBND huyện Bình Gia: Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân để nắm rõ được chủ trương, mục đích ý nghĩa việc đầu tư xây dựng Dự án đường tránh ĐT.226 từ đó tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư ít nhất 75% diện tích thu hồi trong năm 2023; Chủ động phối hợp với chủ đầu tư, khẩn trương rà soát các trường hợp phải thực hiện tái định cư; đề xuất, xây dựng ngay hạ tầng dự án tái định cư để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng Dự án.

Trên đây là Báo cáo của Đoàn Giám sát HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình thực hiện một số dự án đầu tư công được bố trí kế hoạch vốn năm 2022 và dự án sử dụng vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, nhất là các dự án trọng điểm dự kiến hoàn thành trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Đoàn giám sát kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các sở: TC, KH&ĐT, TTTT, XD, TN&MT, NN&PTNT, Y tế;
- Ban Quản lý DA ĐTXD tỉnh;
- UBND các huyện: Chi Lăng, Cao Lộc, Lộc Bình, Bắc Sơn, Bình Gia; TP Lạng Sơn;
- CTCP May - Diêm Sài Gòn, CTCP ĐT Bắc Nguyên Lạng Sơn, CTCP Nam Hương Xanh;
- C.PVP, các phòng thuộc VP ĐĐBQH &HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
Đoàn Thị Hậu**